SAMSUNG

Tài liệu hướng dẫn sử dụng

SyncMaster C24A650X C27A650X C24A650U C27A650U

Màu sắc và hình dáng có thể khác nhau tùy theo sản phẩm và để cải tiến hoạt động của sản phẩm, các thông số kỹ thuật có thể sẽ được thay đổi mà không cần báo trước.

BN46-00083C-01

Bản quyền

Nội dụng của sách hướng dẫn này có thể thay đổi để cải thiện chất lượng mà không cần thông báo.

Các biểu tượng được sử dụng trong sách hướng dẫn này

	Các hình ảnh sau chỉ để tham khảo. Các tình huống trong thực tế có thể khác với minh họa trong hình ảnh.

Ký hiệu cho các lưu ý an toàn

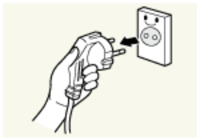
Cảnh báo	Có thể xảy ra chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong nếu không tuân theo các hướng dẫn.
Thận trọng	Có thể xảy ra thương tích cá nhân hoặc thiệt hại tài sản nếu không tuân theo các hướng dẫn.
	Các hoạt động được đánh dấu bằng biểu tượng này là bị cấm.
	Phải tuân thủ các hướng dẫn được đánh dấu bằng biểu tượng này.

Làm sạch

Làm sạch

Hãy cẩn thận khi làm sạch vì màn hình và bên ngoài của các LCD tiên tiến dễ bị trầy xước.

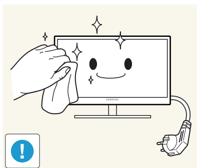
Tiến hành các bước sau khi làm sạch.



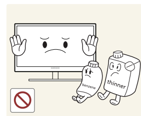
1. Tắt nguồn màn hình và máy tính.
2. Rút dây nguồn khỏi màn hình.



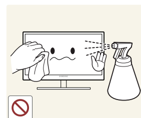
Giữ cáp nguồn ở phích cắm và không chạm vào cáp với tay ướt. Nếu không, có thể xảy ra điện giật.



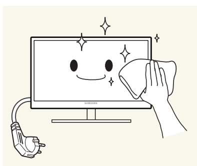
3. Lau màn hình bằng miếng vải sạch, mềm và khô.



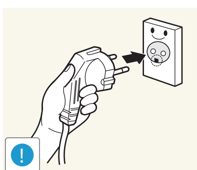
- Không bôi chất làm sạch chứa cồn, dung môi hoặc chất có hoạt tính bề mặt vào màn hình.



- Không phun nước hoặc chất làm sạch trực tiếp lên sản phẩm.



4. Làm ướt miếng vải mềm và khô với nước rồi vắt kỹ để lau bên ngoài màn hình.

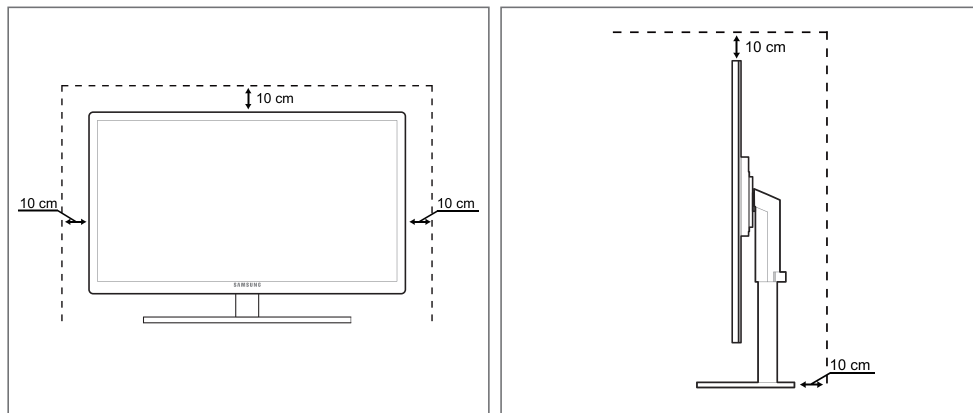


5. Cắm dây nguồn vào sản phẩm sau khi làm sạch sản phẩm.
6. Bật nguồn màn hình và máy tính.

Bảo đảm không gian lắp đặt

- Đảm bảo là có khoảng cách xung quanh sản phẩm để tạo sự thông thoáng. Nhiệt độ bên trong tăng có thể gây ra hỏa hoạn và làm hư hỏng sản phẩm. Hãy chắc chắn là bạn để ra một khoảng không gian như hình vẽ dưới đây hoặc lớn hơn khi lắp đặt sản phẩm.

 Bề ngoài có thể khác nhau tùy theo sản phẩm.



Lưu ý khi cất giữ

Các kiểu máy có độ bóng cao có thể có những vết bẩn màu trắng trên bề mặt nếu máy làm ẩm bằng sóng siêu âm được sử dụng gần đó.

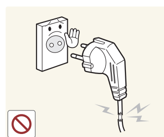
 Đảm bảo liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung (trang 107) nếu cần làm sạch bên trong màn hình. (phí dịch vụ sẽ được áp dụng).

Các lưu ý về an toàn

Điện và an toàn

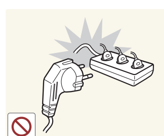
 Các hình ảnh sau chỉ để tham khảo. Các tình huống trong thực tế có thể khác với minh họa trong hình ảnh.

Cảnh báo



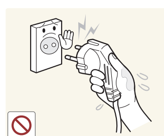
Không sử dụng dây nguồn hoặc phích cắm bị hỏng, hoặc ổ cắm điện bị lỏng.

- Có thể xảy ra điện giật hoặc hỏa hoạn.



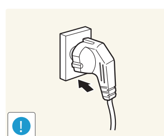
Không cắm nhiều sản phẩm vào cùng ổ cắm điện.

- Nếu không, ổ cắm có thể bị quá nhiệt và gây ra hỏa hoạn.



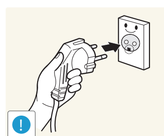
Không chạm vào phích cắm nguồn với tay ướt.

- Nếu không, có thể xảy ra điện giật.



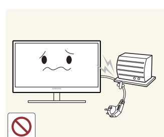
Cắp phích cắm nguồn vào hết cỡ để không bị lỏng.

- Kết nối không ổn định có thể gây ra hỏa hoạn.



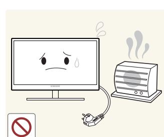
Cắm phích cắm nguồn vào ổ cắm nguồn được tiếp đất (chỉ các thiết bị được cách điện loại 1).

- Có thể xảy ra điện giật hoặc thương tích.



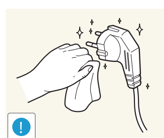
Không bẻ cong hoặc giật mạnh dây nguồn. Không đặt vật nặng lên dây nguồn.

- Dây nguồn bị hỏng có thể gây ra điện giật hoặc hỏa hoạn.



Không đặt dây nguồn hoặc sản phẩm gần các nguồn nhiệt.

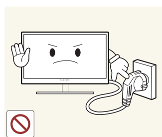
- Có thể xảy ra điện giật hoặc hỏa hoạn.



Loại bỏ các vật chất lạ chẳng hạn như bụi bẩn quanh chân phích cắm và ổ cắm nguồn bằng vải khô.

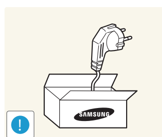
- Nếu không, có thể xảy ra hỏa hoạn.

Thận trọng



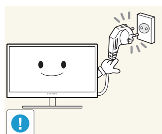
Không rút dây nguồn khi sản phẩm đang được sử dụng.

- Sản phẩm có thể bị hỏng do sốc điện.



Không sử dụng dây nguồn cho sản phẩm không phải sản phẩm được ủy quyền do Samsung cung cấp.

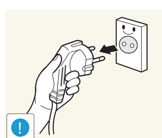
- Có thể xảy ra điện giật hoặc hỏa hoạn.



Đảm bảo ổ cắm điện sẽ được sử dụng để cắm dây nguồn không bị cản trở.

- Nếu xảy ra bất kỳ sự cố nào trong sản phẩm, hãy rút cáp nguồn để ngắt hoàn toàn nguồn điện vào sản phẩm.

  Không thể ngắt hoàn toàn nguồn điện vào sản phẩm với nút nguồn.

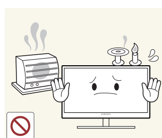


Giữ phích cắm khi rút dây nguồn khỏi ổ cắm nguồn.

- Có thể xảy ra điện giật hoặc hỏa hoạn.

Cài đặt

Cảnh báo



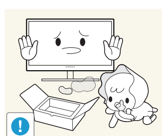
Không đặt nến, nhang đuổi côn trùng hoặc thuốc lá trên đỉnh sản phẩm. Không lắp đặt sản phẩm gần các nguồn nhiệt.

- Nếu không, có thể xảy ra hỏa hoạn.



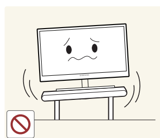
Tránh lắp đặt sản phẩm trong khu vực chật hẹp có thông gió kém, chẳng hạn như giá sách hoặc hốc tường.

- Nếu không, có thể xảy ra hỏa hoạn do nhiệt độ bên trong tăng lên.



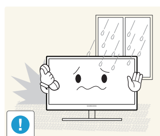
Giữ túi nhựa đóng gói sản phẩm ở nơi trẻ em không thể với tới được.

- Trẻ em có thể bị ngạt thở.



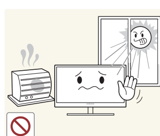
Không lắp đặt sản phẩm trên bề mặt không vững chắc hoặc rung động (giá đỡ không chắc chắn, bề mặt nghiêng, v.v.).

- Sản phẩm có thể đổ và bị vỡ hoặc gây ra thương tích cá nhân.
- Sử dụng sản phẩm ở khu vực có độ rung quá mức có thể làm hỏng sản phẩm hoặc gây ra hỏa hoạn.



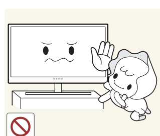
Không lắp đặt sản phẩm trên xe hoặc ở nơi tiếp xúc với bụi, hơi ẩm (nước chảy nhỏ giọt, v.v.), dầu hoặc khói.

- Có thể xảy ra điện giật hoặc hỏa hoạn.



Không để sản phẩm tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng, nhiệt hoặc đồ vật nóng như bếp.

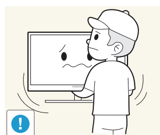
- Nếu không, tuổi thọ của sản phẩm có thể bị giảm hoặc có thể xảy ra hỏa hoạn.



Không lắp đặt sản phẩm trong tầm với của trẻ em.

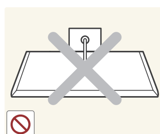
- Sản phẩm có thể bị đổ và làm cho trẻ bị thương.

Thận trọng



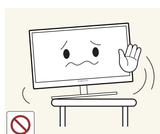
Cẩn thận để không làm rơi sản phẩm khi di chuyển.

- Nếu không, có thể xảy ra hỏng hóc sản phẩm hoặc thương tích cá nhân.



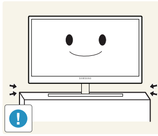
Không đặt úp mặt trước của sản phẩm xuống.

- Màn hình có thể bị hỏng.



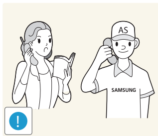
Khi lắp đặt sản phẩm trên tủ hoặc trên giá, đảm bảo rằng cạnh dưới của mặt trước sản phẩm không nhô ra ngoài.

- Sản phẩm có thể đổ và bị vỡ hoặc gây ra thương tích cá nhân.
- Chỉ lắp đặt sản phẩm trên tủ hoặc giá đúng kích thước.



Đặt sản phẩm xuống cẩn thận.

- Sản phẩm có thể đổ và bị vỡ hoặc gây ra thương tích cá nhân.



Lắp đặt sản phẩm ở những nơi khác thường (nơi tiếp xúc với nhiều hạt mịn, hóa chất hoặc nhiệt độ quá nóng/lạnh hoặc tại sân bay hay ga tàu mà sản phẩm phải hoạt động liên tục trong thời gian dài) có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu suất của sản phẩm.

- Đảm bảo hỏi ý kiến Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung (trang 107) trước khi lắp đặt nếu bạn muốn lắp đặt sản phẩm ở nơi như vậy.

Hoạt động

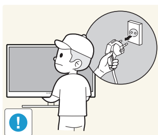


Cảnh báo



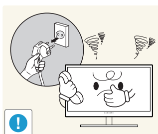
Điện áp cao chạy qua sản phẩm. Không cố tự tháo, sửa chữa hoặc sửa đổi sản phẩm.

- Có thể xảy ra điện giật hoặc hỏa hoạn.
- Hãy liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung (trang 107) để sửa chữa.



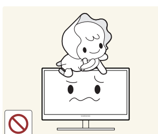
Trước khi bạn di chuyển sản phẩm, đảm bảo tắt công tắc nguồn và rút tất cả các cáp được nối với sản phẩm, bao gồm dây nguồn và cáp ăng-ten.

- Nếu không, dây nguồn có thể bị hỏng và có thể xảy ra hỏa hoạn hoặc điện giật.



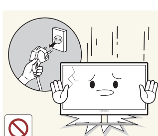
Nếu sản phẩm phát ra tiếng động lạ, mùi khét hoặc khói, hãy rút dây nguồn ngay lập tức và liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung (trang 107).

- Có thể xảy ra điện giật hoặc hỏa hoạn.



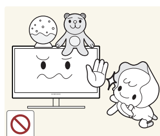
Không để trẻ em đu lên sản phẩm hoặc trèo lên đỉnh sản phẩm.

- Sản phẩm có thể đổ và trẻ có thể bị thương hoặc chấn thương nghiêm trọng.



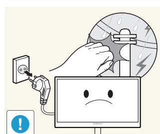
Nếu sản phẩm bị đổ hoặc phần bên ngoài bị hỏng, hãy tắt nguồn sản phẩm, rút dây nguồn và liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung (trang 107).

- Nếu không, có thể xảy ra điện giật hoặc hỏa hoạn.



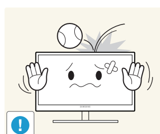
Không đặt vật nặng, đồ chơi hoặc kẹo lên trên đỉnh sản phẩm.

- Sản phẩm hoặc vật nặng có thể đổ khi trẻ cố gắng với lấy đồ chơi hoặc kẹo, gây ra thương tích nghiêm trọng.



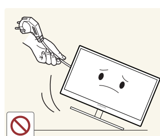
Trong khi có chớp hoặc sấm sét, hãy rút dây nguồn và không chạm vào cáp ăng-ten.

- Có thể xảy ra điện giật hoặc hỏa hoạn.



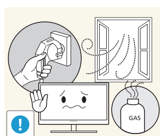
Không làm rơi các đồ vật lên sản phẩm hoặc gây ra va chạm.

- Có thể xảy ra điện giật hoặc hỏa hoạn.



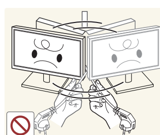
Không di chuyển sản phẩm bằng cách kéo dây nguồn hoặc bất kỳ cáp nào.

- Nếu không, cáp nguồn có thể bị hỏng và có thể xảy ra hỏng hóc sản phẩm, điện giật hoặc hỏa hoạn.



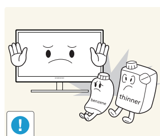
Nếu phát hiện rò rỉ gas, không chạm vào sản phẩm hoặc phích cắm nguồn. Đồng thời, thông gió khu vực đó ngay lập tức.

- Tia lửa điện có thể gây nổ hoặc hỏa hoạn.
- Trong khi có chớp hoặc sấm sét, không chạm vào dây nguồn hoặc cáp ăng-ten.



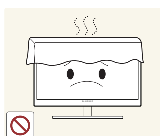
Không nâng hoặc di chuyển sản phẩm bằng dây nguồn hoặc bất kỳ cáp nào.

- Nếu không, cáp nguồn có thể bị hỏng và có thể xảy ra hỏng hóc sản phẩm, điện giật hoặc hỏa hoạn.



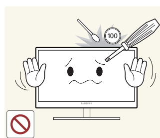
Không sử dụng hoặc cất giữ các bình xịt dễ cháy nổ hoặc chất dễ cháy gần sản phẩm.

- Có thể xảy ra nổ hoặc hỏa hoạn.



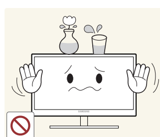
Đảm bảo các lỗ thông gió không bị khăn trải bàn hoặc rèm cửa che kín.

- Nếu không, có thể xảy ra hỏa hoạn do nhiệt độ bên trong tăng lên.



Không chèn đồ vật kim loại (đũa, đồng xu, kẹp tóc, v.v.) hoặc đồ vật dễ cháy (giấy, diêm, v.v.) vào lỗ thông gió hoặc các cổng trên sản phẩm.

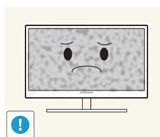
- Nếu nước hoặc bất kỳ vật chất lạ nào rơi vào sản phẩm, đảm bảo tắt nguồn sản phẩm, rút dây nguồn và liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung (trang 107).
- Có thể xảy ra hỏng hóc sản phẩm, điện giật hoặc hỏa hoạn.



Không đặt các vật chứa chất lỏng (bình, lọ, chai, v.v.) hoặc đồ vật bằng kim loại trên đỉnh sản phẩm.

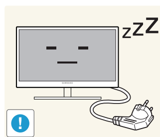
- Nếu nước hoặc bất kỳ vật chất lạ nào rơi vào sản phẩm, đảm bảo tắt nguồn sản phẩm, rút dây nguồn và liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung (trang 107).
- Có thể xảy ra hỏng hóc sản phẩm, điện giật hoặc hỏa hoạn.

Thận trọng



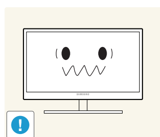
Để màn hình hiển thị hình ảnh tĩnh trong một thời gian dài có thể gây ra hiện tượng lưu ảnh hoặc điểm ảnh bị khuyết.

- Nếu bạn không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài, hãy kích hoạt chế độ tiết kiệm điện hoặc trình bảo vệ màn hình bằng hình ảnh chuyển động.



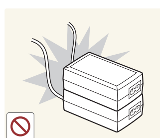
Rút dây nguồn khỏi ổ cắm nguồn nếu bạn không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài (trong kỳ nghỉ, v.v.).

- Nếu không, có thể xảy ra hỏa hoạn do bụi bẩn tích tụ, quá nhiệt, điện giật hoặc rò điện.



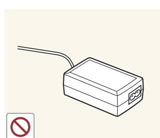
Sử dụng sản phẩm ở độ phân giải và tần số khuyến nghị.

- Thị lực của bạn có thể bị giảm.



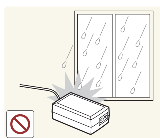
Không đặt các bộ điều hợp nguồn DC cùng nhau.

- Nếu không, có thể xảy ra hỏa hoạn.



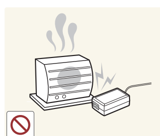
Tháo túi nhựa khỏi bộ điều hợp nguồn DC trước khi bạn sử dụng.

- Nếu không, có thể xảy ra hỏa hoạn.



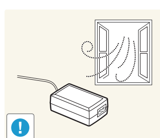
Không để nước rơi vào thiết bị nguồn DC hoặc làm ướt thiết bị.

- Có thể xảy ra điện giật hoặc hỏa hoạn.
- Tránh sử dụng sản phẩm ngoài trời tại những nơi có thể tiếp xúc với nước mưa hoặc tuyết.
- Cẩn thận để không làm ướt bộ điều hợp nguồn DC khi bạn lau rửa sàn nhà.

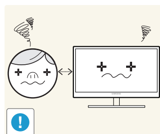


Không đặt bộ điều hợp nguồn DC gần bất kỳ thiết bị sưởi nào.

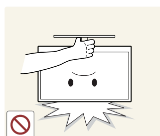
- Nếu không, có thể xảy ra hỏa hoạn.



Đặt bộ điều hợp nguồn DC trong khu vực được thông gió tốt.

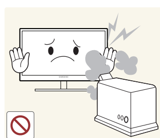


Nhìn màn hình ở khoảng cách quá gần trong thời gian dài có thể làm giảm thị lực của bạn.



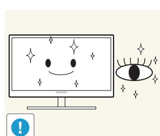
Không giữ màn hình lật ngược lại hoặc di chuyển bằng cách giữ chân đế.

- Sản phẩm có thể đổ và bị vỡ hoặc gây ra thương tích cá nhân.



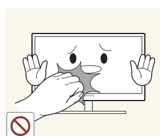
Không sử dụng máy làm ẩm hoặc bếp lò quanh sản phẩm.

- Có thể xảy ra điện giật hoặc hỏa hoạn.

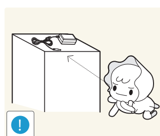


Để mắt bạn nghỉ ngơi trên 5 phút sau mỗi giờ sử dụng sản phẩm.

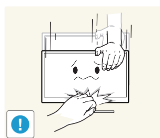
- Mắt của bạn sẽ hết mỏi.



Không chạm vào màn hình khi đã bật sản phẩm trong một thời gian dài vì màn hình sẽ trở nên nóng.

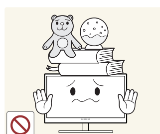


Cất giữ các phụ kiện nhỏ được sử dụng với sản phẩm ngoài tầm với của trẻ em.



Hãy thận trọng khi điều chỉnh góc của sản phẩm hoặc độ cao chân đế.

- Nếu không, ngón tay hoặc bàn tay của trẻ có thể kẹt vào phụ kiện và bị thương.
- Nghiêng sản phẩm quá mức có thể khiến sản phẩm bị đổ và gây ra thương tích cá nhân.



Không đặt vật nặng lên sản phẩm.

- Có thể xảy ra hỏng hóc sản phẩm hoặc thương tích cá nhân.

Tư thế đúng khi sử dụng sản phẩm



Sử dụng sản phẩm với tư thế đúng như sau:

- Giữ thẳng lưng.
- Để khoảng cách từ 45 đến 50cm từ mắt bạn tới màn hình, và hơi nhìn xuống màn hình.

  Giữ mắt ở ngay phía trước màn hình.
- Điều chỉnh góc sao cho ánh sáng không phản chiếu vào màn hình.
- Giữ cho cẳng tay vuông góc với cẳng tay trên và ngang bằng với mu bàn tay của bạn.
- Giữ khuỷu tay bạn ở góc vuông.
- Điều chỉnh độ cao của sản phẩm để bạn có thể giữ đầu gối ở góc 90 độ hoặc lớn hơn, gót chân đặt trên sàn và tay bạn ở phía dưới tim.

Mục lục

Mục lục

Mục lục

Mục lục

THIẾT LẬP VÀ KHÔI PHỤC

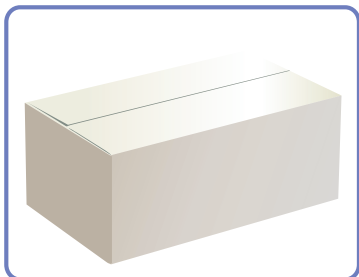
Mục lục

1 Chuẩn bị

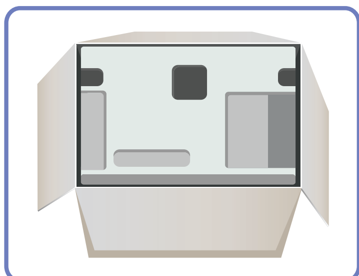
1.1 Kiểm tra các thành phần

1.1.1 Tháo gói bọc sản phẩm

1 Mở hộp bao bì. Cẩn thận để không làm hỏng sản phẩm khi bạn mở bao bì với dụng cụ sắc.



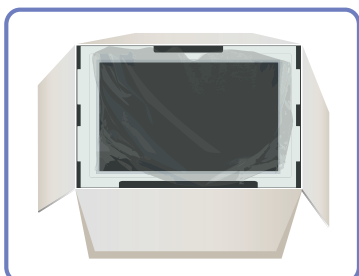
2 Tháo các tấm xốp cứng ra khỏi sản phẩm.



3 Kiểm tra các thành phần và tháo bao xốp Styrofoam và túi nilon ra.



- Bề ngoài của các thành phần thật có thể khác so với hình ảnh trình bày.
- Hình ảnh chỉ có tính chất tham khảo.



4 Cất hộp ở nơi khô ráo để sau này sử dụng khi di chuyển sản phẩm.

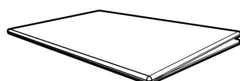
1 Chuẩn bị

1.1.2 Kiểm tra các thành phần

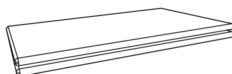


- Liên hệ với đại lý bạn đã mua sản phẩm nếu thiếu bất kỳ mục nào.
- Bề ngoài của các thành phần và chi tiết bán riêng có thể khác so với hình ảnh trình bày.

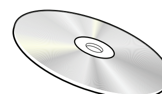
Các thành phần



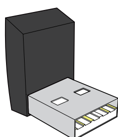
Hướng dẫn cài đặt nhanh



Thẻ bảo hành
(Chỉ có ở một số khu vực)

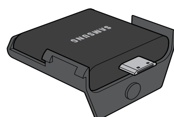


Tài liệu hướng dẫn sử dụng



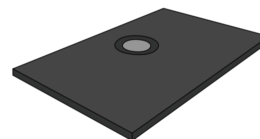
Dongle kết nối không dây(Tx)

(Được bán riêng đối với mẫu sản phẩm C24A650U và C27A650U)

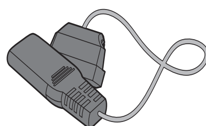


Dongle kết nối không dây(Rx)

(Được bán riêng đối với mẫu sản phẩm C24A650U và C27A650U)



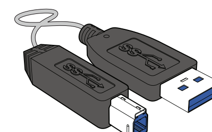
Chân đế



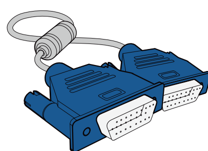
Cáp nguồn



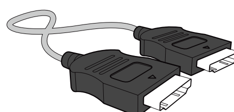
Bộ điều hợp nguồn DC



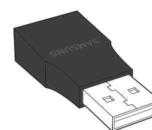
Cáp USB 3.0



Cáp D-SUB



Cáp HDMI (tùy chọn)



Bộ thay đổi đầu cực USB

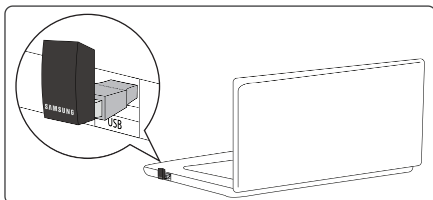
(Được bán riêng đối với mẫu sản phẩm C24A650U và C27A650U)



Các thành phần có thể khác nhau tại các địa điểm khác nhau.

Bộ thay đổi đầu cực USB (Được bán riêng đối với mẫu sản phẩm C24A650U và C27A650U)

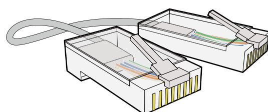
Khi dongle kết nối không dây không thể kết nối vào máy tính xách tay của bạn, hãy kết nối với bộ thay đổi đầu cực USB.



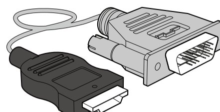
Các phụ kiện được bán riêng



Có thể mua các chi tiết sau đây tại cửa hàng bán lẻ gần nhất.



Cáp LAN



Cáp HDMI-DVI

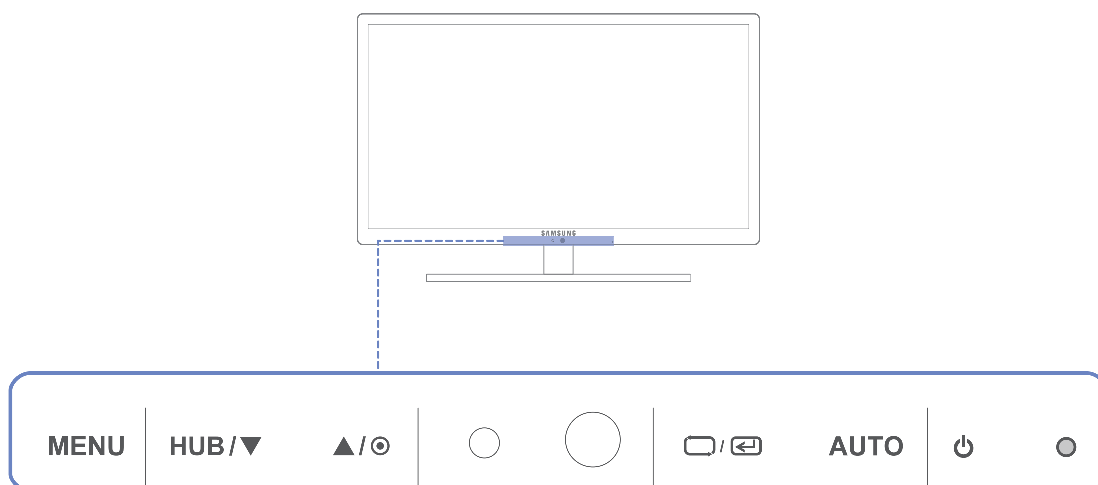
1 Chuẩn bị

1.2 Các bộ phận

1.2.1 Các nút phía trước



Màu sắc và hình dạng các bộ phận có thể khác so với hình trình bày. Để nâng cao chất lượng, thông số kĩ thuật có thể thay đổi mà không có thông báo.



Biểu tượng	Mô tả
MENU	• Mở hoặc đóng menu hiển thị trên màn hình (OSD) hoặc trở lại menu trước. • Khóa điều khiển OSD: Duy trì cài đặt hiện tại hoặc khóa kiểm soát OSD để ngăn thay đổi cài đặt không chủ định. Để khóa kiểm soát OSD, nhấn nút MENU [MENU] trong 5 giây. Để mở khóa kiểm soát OSD đã khóa, nhấn nút MENU [MENU] lâu hơn 5 giây. Nếu điều khiển OSD bị khóa, • Bạn có thể điều chỉnh **Brightness** và **Contrast**, và xem **INFORMATION**. • Bạn có thể sử dụng tính năng đã được cấu hình thành **Customized Key** trước khi khóa điều khiển OSD bằng cách ấn nút [HUB].

Biểu tượng	Mô tả
HUB	Cấu hình **Customized Key** và nhấn [HUB]. Những tùy chọn sau sẽ được kích hoạt. **HUB** - **ECO** - **MAGIC** - **Image Size** Cấu hình **Customized Key**, đi đến **SETUP&RESET** → **Customized Key** và chọn chế độ bạn muốn.
▲/▼	Di chuyển đến menu phía trên hoặc phía dưới hoặc điều chỉnh giá trị cho một tùy chọn trên menu OSD.
⊙	Điều khiển độ sáng màn hình. **Volume** (**VOL**) có thể được điều chỉnh nếu bạn kết nối cáp với cổng [HDMI IN].
□/⏎	Xác nhận lựa chọn một trình đơn. Nhấn nút [□/⏎] khi menu OSD không được hiển thị sẽ thay đổi nguồn vào (**Wireless USB**/**USB**/**Analog**/**HDMI**). Nếu bạn bật nguồn trên sản phẩm hoặc thay đổi nguồn vào bằng cách nhấn nút [□/⏎], một thông báo sẽ xuất hiện cho biết nguồn vào đã thay đổi sẽ xuất hiện ở góc trên cùng bên trái của màn hình.
AUTO	Nhấn nút [AUTO] để điều chỉnh các cài đặt màn hình một cách tự động. • Chỉ hoạt động trong chế độ **Analog**. • Thay đổi độ phân giải trong Các thuộc tính màn hình sẽ kích hoạt tính năng **Auto Adjustment**.
⏻	Bật hoặc tắt màn hình.
● (Chỉ báo nguồn)	Đèn báo nguồn sẽ sáng khi sản phẩm đang hoạt động bình thường. • Tham khảo "10.2 Trình tiết kiệm năng lượng" để tìm hiểu thông tin chi tiết về tính năng tiết kiệm điện. • Để giảm mức tiêu thụ điện, tốt nhất là rút cáp nguồn khi bạn không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài. • Đèn LED sẽ có màu đỏ nếu kết nối không dây được thiết lập.

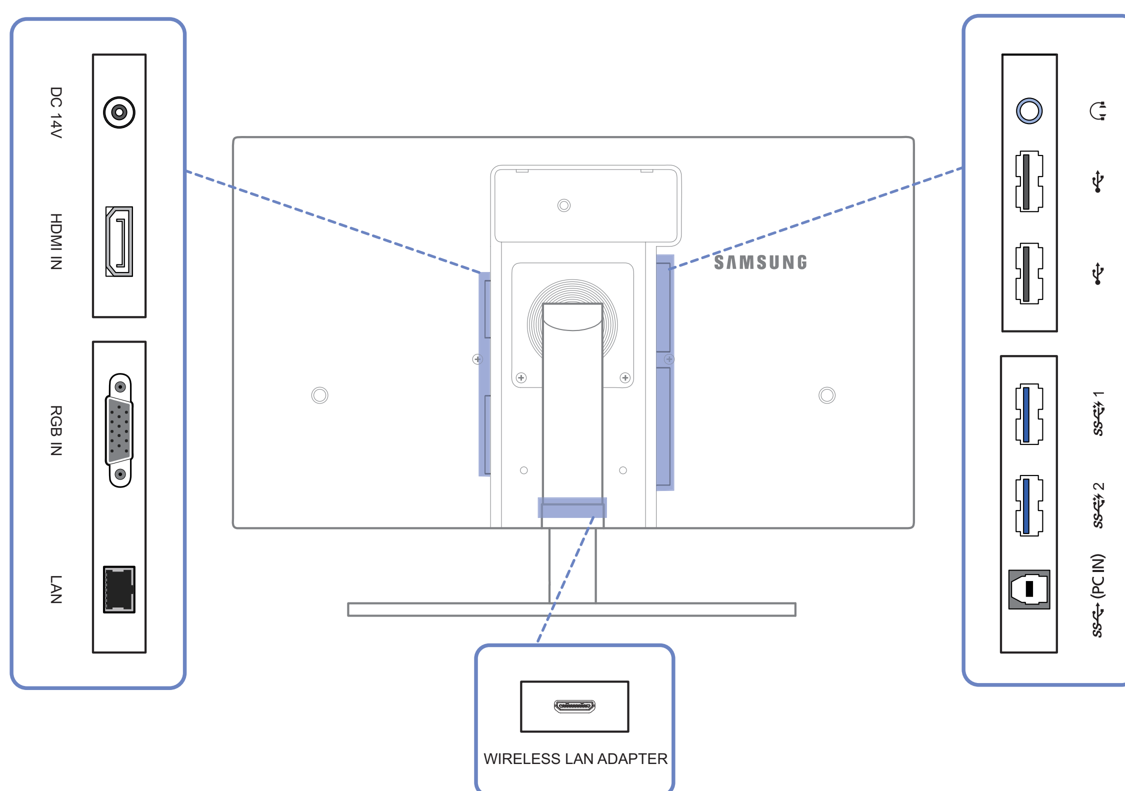
1

Chuẩn bị

1.2.2 Mặt sau



Màu sắc và hình dạng các bộ phận có thể khác so với hình trình bày. Để nâng cao chất lượng, thông số kĩ thuật có thể thay đổi mà không có thông báo.

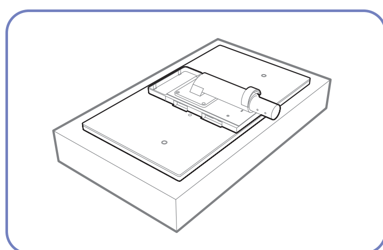


Cổng	Mô tả
	Kết nối bộ điều hợp nguồn DC.
	Kết nối với thiết bị nguồn bằng cáp HDMI.
	Kết nối với máy tính bằng cáp D-SUB.
	Kết nối mạng bằng cáp LAN.
	Kết nối với thiết bị đầu ra âm thanh như tai nghe.
	Kết nối với thiết bị nguồn qua cáp USB. Tương thích với cáp USB phiên bản 2,0 hoặc thấp hơn.
	Kết nối với thiết bị nguồn qua cáp USB. Tương thích với cáp USB phiên bản 3,0 hoặc thấp hơn.

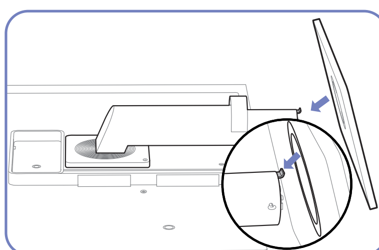
Cổng	Mô tả
	Kết nối với máy tính qua cáp USB. Cổng này chỉ có thể kết nối với máy tính.
	Kết nối với dongle kết nối không dây (Rx).

1.3 Cài đặt

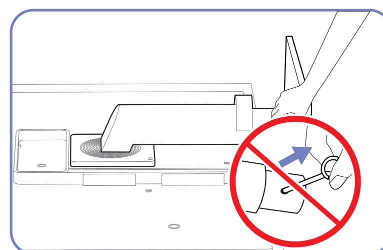
1.3.1 Ráp chân đế



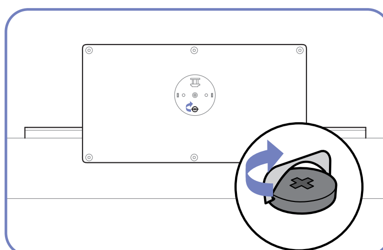
Đặt một miếng vải hoặc đệm bảo vệ trên một mặt phẳng. Tiếp theo, đặt sản phẩm quay mặt xuống phía trên của tấm vải hoặc miếng đệm.



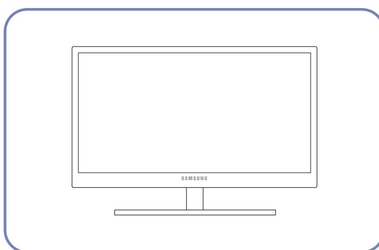
Đặt phần chân đế vào trong phần thân đế theo hướng mũi tên.



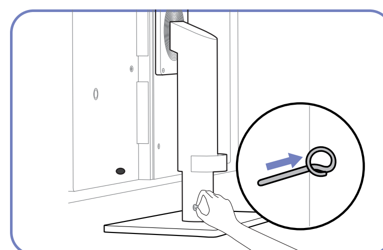
Không tháo dời chốt cố định cho tới khi bạn đã hoàn thành gắn chân đế.



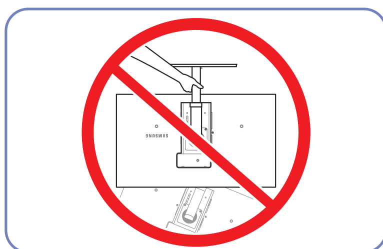
Siết chặt vít vào đáy chân đế.



Sau khi lắp đặt chân đế, hãy đặt sản phẩm thẳng đứng.



Bây giờ bạn có thể tháo chốt cố định để điều chỉnh chân đế.



- Lưu ý

Không lộn ngược sản phẩm bằng cách chỉ nắm chân đế.

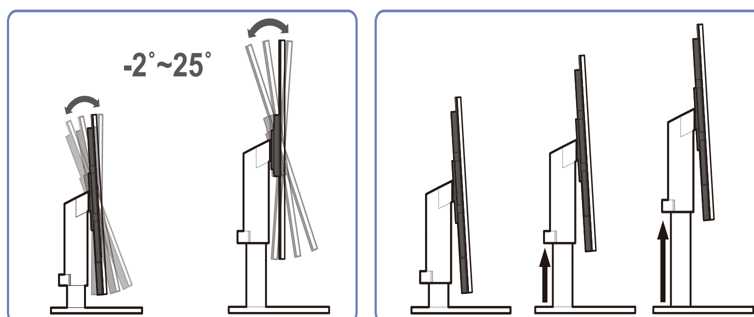


Màu sắc và hình dạng các bộ phận có thể khác so với hình trình bày. Để nâng cao chất lượng, thông số kĩ thuật có thể thay đổi mà không có thông báo.

1.3.2 Điều chỉnh độ nghiêng và độ cao của sản phẩm



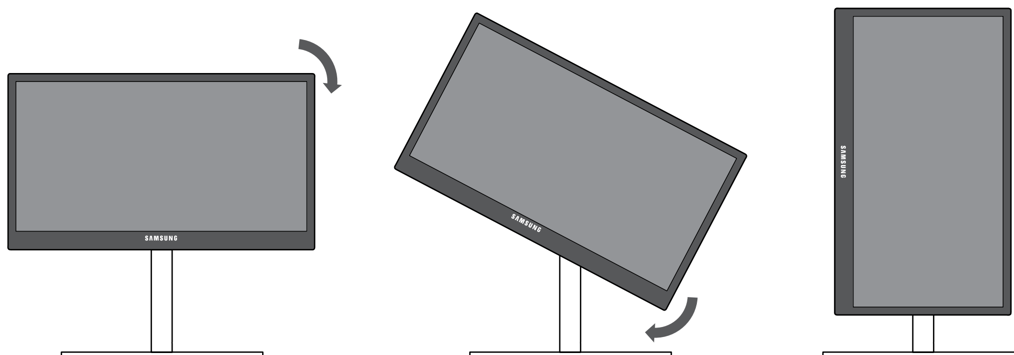
Màu sắc và hình dạng các bộ phận có thể khác so với hình trình bày. Để nâng cao chất lượng, thông số kĩ thuật có thể thay đổi mà không có thông báo.



- Để điều chỉnh độ cao, gỡ bỏ chốt định vị.
- Độ nghiêng và độ cao của sản phẩm có thể được điều chỉnh.
- Giữ điểm giữa ở trên đỉnh sản phẩm và điều chỉnh độ cao cẩn thận.

1.3.3 Xoay màn hình

Bạn có thể xoay màn hình như hiển thị dưới đây.

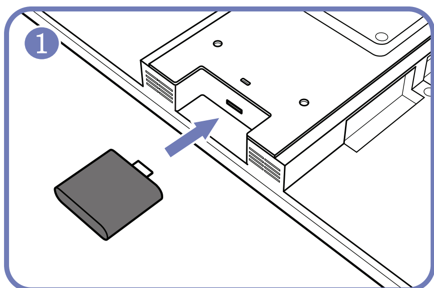


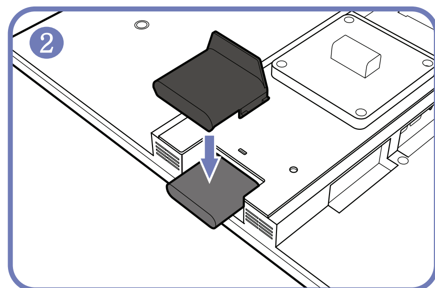


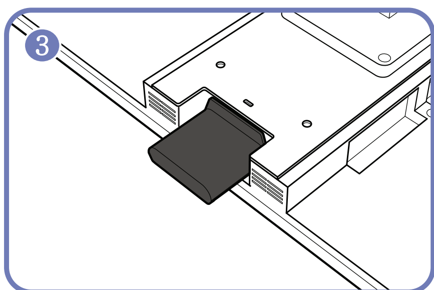
- Hãy chắc chắn nới rộng chân đế hoàn toàn trước khi xoay màn hình.
- Nếu bạn xoay màn hình mà không nới rộng chân đế hoàn toàn, góc màn hình có thể chạm xuống sàn và bị hỏng.
- Không được xoay màn ngược chiều kim đồng hồ. Màn hình có thể bị hỏng.

1.3.4 Gắn và tháo dongle kết nối không dây (Rx)

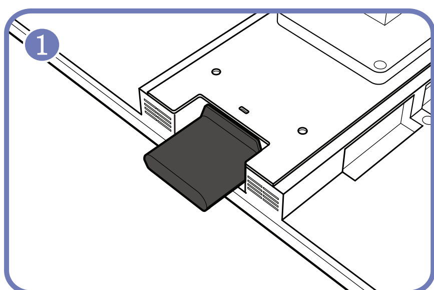
Gắn dongle kết nối không dây (Rx)

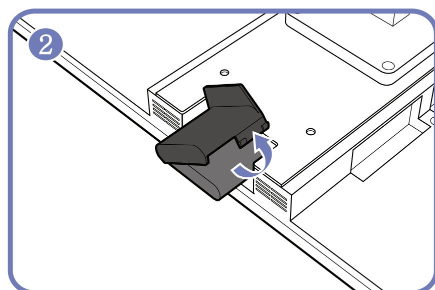


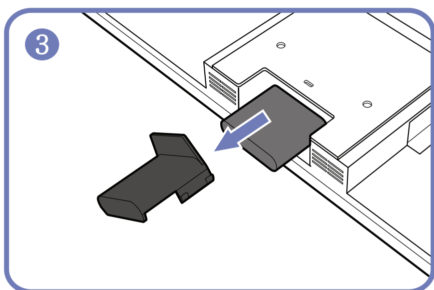


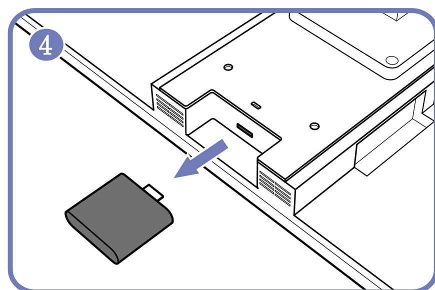


Tháo dongle kết nối không dây (Rx)





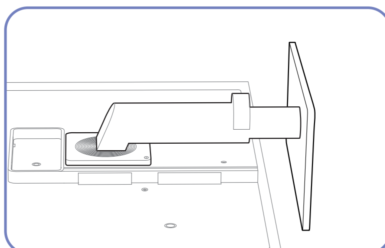




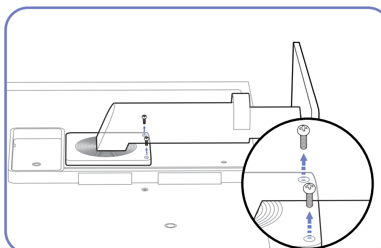
1.3.5 Lắp đặt giá treo tường/giá trên mặt bàn

Trước khi lắp đặt

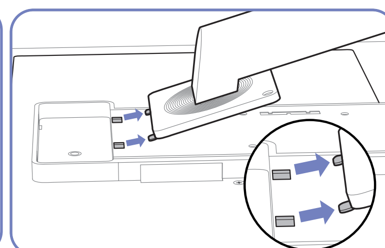
 Hãy tắt nguồn sản phẩm và tháo dời cáp nguồn khỏi ổ cắm.



Đặt một miếng vải hoặc đệm bảo vệ trên một mặt phẳng. Tiếp theo, đặt sản phẩm quay mặt xuống phía trên của tấm vải hoặc miếng đệm.

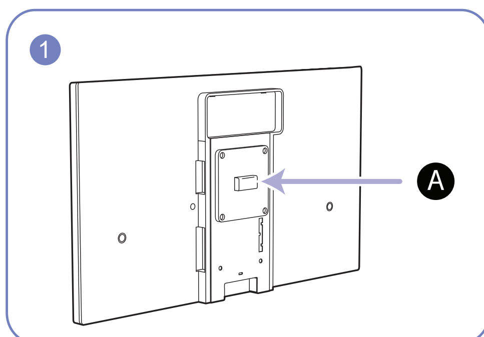


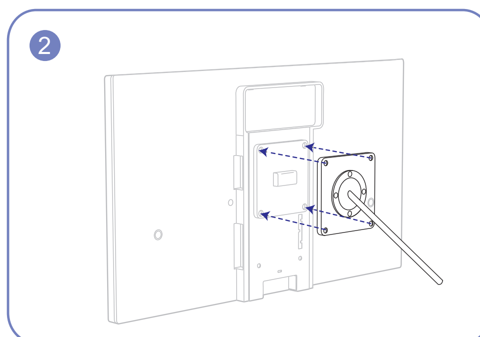
Tháo vít ở mặt sau của sản phẩm.

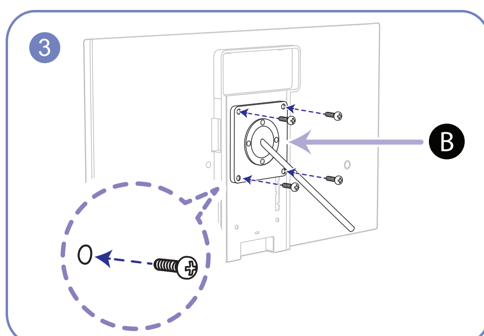


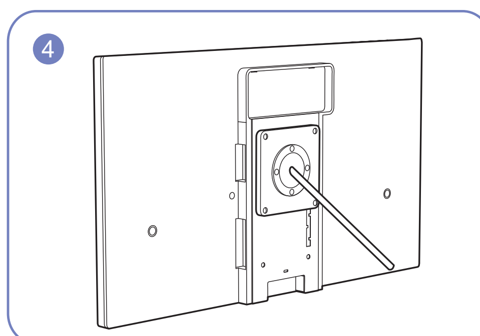
Nâng và tháo chân đế.

Lắp đặt giá treo tường/giá trên mặt bàn









Ⓐ Gắn giá treo tường/giá trên mặt bàn

Ⓑ Giá (bán riêng)

Xếp thẳng rãnh và siết chặt vít trên giá của sản phẩm với những phần còn lại trên giá treo tường hoặc giá trên mặt bàn mà bạn muốn gắn.



Lưu ý

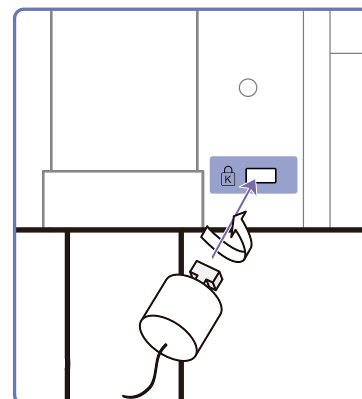
- Sử sụng vít dài hơn độ dài tiêu chuẩn có thể làm hỏng những bộ phận bên trong sản phẩm.
- Độ dài của các vít bắt buộc cho một giá treo tường không tuân theo các tiêu chuẩn VESA có thể khác nhau tùy vào các thông số.
- Không sử dụng vít không phù hợp với tiêu chuẩn VESA. Không gắn giá treo tường/giá trên mặt bàn với lực quá mạnh. Sản phẩm có thể bị hỏng hoặc rơi và gây thương tích. Samsung không chịu trách nhiệm về bất kỳ hỏng hóc hoặc thương tích nào gây ra bởi việc sử dụng vít không đúng hoặc gắn giá treo tường/giá trên mặt bàn với lực quá mạnh.
- Samsung không chịu trách nhiệm về những hỏng hóc đối với sản phẩm hoặc thương tích liên quan đến việc sử dụng giá treo tường khác giá treo tường được chỉ định hoặc do bạn tự lắp đặt giá treo tường.
- Để gắn sản phẩm lên tường, hãy đảm bảo rằng bạn mua giá treo tường có thể được gắn cách tường tối thiểu 10cm.
- Hãy đảm bảo sử dụng bộ giá treo tường tuân theo những tiêu chuẩn này.

1.3.6 Khóa chống trộm

Khóa chống trộm cho phép bạn sử dụng sản phẩm một cách an toàn ngay cả ở những nơi công cộng. Hình dạng thiết bị khóa và cách thức khóa tùy thuộc vào nhà sản xuất. Tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với thiết bị khóa chống trộm để biết thêm thông tin chi tiết. Thiết bị khóa được bán riêng.

Để khóa thiết bị khóa chống trộm:

1. Cố định cáp của thiết bị khóa chống trộm vào một vật nặng ví dụ như bàn làm việc.
2. Luồn một đầu của cáp qua móc ở đầu kia của cáp.
3. Đặt thiết bị khóa vào bên trong khe khóa chống trộm ở phía sau sản phẩm.
4. Khóa thiết bị khóa.





- Bạn có thể mua riêng thiết bị khóa chống trộm.
- Tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với thiết bị khóa chống trộm để biết thêm thông tin chi tiết.
- Bạn có thể mua thiết bị khóa chống trộm tại các cửa hàng bán lẻ đồ điện tử hoặc mua qua mạng.

1.4 "MagicRotation Auto"

Chức năng "MagicRotation Auto" phát hiện trạng thái xoay của màn hình được trang bị bộ cảm biến xoay và xoay màn hình Windows theo đó.

[Cài đặt Phần mềm]

1 Đưa đĩa CD sổ tay hướng dẫn sử dụng được cung cấp kèm theo sản phẩm vào ổ đĩa CD-ROM.

2 Hãy làm theo hướng dẫn trên màn hình để tiến hành cài đặt.



Sau khi cài đặt, menu hiển thị trên màn hình (OSD) sẽ được hiển thị bằng ngôn ngữ của hệ điều hành. Ví dụ,

(Điều này tuân thủ theo các chính sách cơ bản của Windows).

[Lưu ý]

1 Chỉ tương thích với Windows 7 (32 bit hoặc 64 bit)

2 Tương thích với card đồ hoạ tuân thủ theo các tiêu chuẩn DDC/CI và MS API

Với card đồ hoạ không tuân thủ theo các tiêu chuẩn nêu trên, chức năng "MagicRotation Auto" có thể không khả dụng.

3 Để tối ưu hoá hiệu suất của chức năng này, hãy cập nhật trình điều khiển card đồ hoạ lên phiên bản mới nhất.

4 Ngôn ngữ cài đặt sẵn có ở mười bốn ngôn ngữ.

English, Français, Deutsch, Magyar, Italiano, Polski, Português
Русский, Español, Svenska, Türkçe, 日本語, 汉语, 한국어

5 Nếu hướng được đặt ở chế độ không phải là "Landscape" (hướng Ngang) trong menu độ phân giải màn hình trên Windows 7, chức năng "MagicRotation Auto" có thể không hoạt động bình thường.

6 Menu OSD sẽ được hiển thị nếu màn hình được xoay. Khi màn hình được xoay, quy trình đặt lại cấu hình màn hình có thể được hiển thị hoặc hiện tượng lưu ảnh trên màn hình có thể xuất hiện, tuỳ thuộc vào card đồ hoạ. Điều này có thể được thực hiện bằng hệ điều hành Windows và không liên quan đến sản phẩm.

7 Nếu bạn không muốn màn hình xoay tự động khi màn hình được xoay, nhấn đồng thời phím Windows và phím L để khoá hệ điều hành Windows. Nếu không thể khoá hệ điều hành, nguyên nhân là do sự hạn chế của API Windows và không liên quan đến sản phẩm.

8 Tính năng này không sẵn có khi nguồn tín hiệu đầu vào là **Wireless USB** hoặc **USB**.

2 Sử dụng "Central Station"

Bạn có thể sử dụng chức năng "Central Station" bằng cách kết nối sản phẩm với máy tính thông qua chức năng Wireless USB và cáp USB. "Central Station" cho phép sản phẩm hoạt động như một HUB để bạn có thể điều khiển thiết bị được kết nối từ sản phẩm mà không cần phải kết nối với máy tính.

2.1 Giới thiệu về "Central Station"

"Central Station" là một hệ thống HUB do Samsung độc lập phát triển và cho phép bạn điều khiển máy tính xách tay có màn hình nhỏ và số lượng có hạn cổng tín hiệu đầu ra/đầu vào có sẵn một cách thuận lợi.

Máy tính notebook hoặc netbook cung cấp tiện ích khả chuyển nhưng cũng có thể bất tiện khi sử dụng ở văn phòng hoặc ở nhà. Kết nối máy tính notebook với sản phẩm này có tính năng "Central Station" cho phép bạn xem màn hình máy tính notebook nhỏ trên màn hình lớn hơn. Với chức năng HUB, bạn có thể điều khiển nhiều thiết bị cùng một lúc từ máy tính notebook, thậm chí nếu máy tính notebook có số lượng cổng tín hiệu đầu vào/đầu ra hạn chế.

Đặc biệt, thuộc tính USB không dây công nghệ cao cho phép bạn kết nối không dây máy tính xách tay với sản phẩm và, dùng sản phẩm để thưởng thức các nội dụng đa phương tiện khác nhau được lưu trong máy tính xách tay.

Bạn cũng có thể sử dụng ba màn hình bằng cách đặt cấu hình các cài đặt màn hình.

2.2 Cài đặt phần mềm để sử dụng "Central Station"

Cài đặt trên máy tính của bạn phần mềm kèm theo sản phẩm.

Để tối đa hóa hiệu quả hoạt động của màn hình Central Station, hãy vào trang web www.samsung.com và nâng cấp trình điều khiển theo định kì.

2.2.1 Cài đặt "Samsung Central Station Setup"

Cần có phần mềm này để sử dụng chức năng Central Station. Việc cài đặt phần mềm có thể bị ảnh hưởng bởi các điều kiện của card đồ họa, bo mạch chủ hoặc mạng của máy tính.

1 Đưa đĩa CD cài đặt vào ổ đĩa CD-ROM.

2 Nhấp vào nút "Installing the Software".

3 Nhấp vào chương trình cài đặt "Samsung Central Station Setup".

4 Kiểm tra tên mẫu được chỉ ra trên nhãn ở góc dưới bên phải trên mặt sau của sản phẩm. Sau đó, cài đặt chương trình tương ứng cho mẫu sản phẩm, tham khảo hướng dẫn sau.

Đối với mẫu CA650X, nhấp biểu tượng [ ]để cài đặt chương trình tương ứng.

- Điều này được áp dụng nếu bạn muốn kết nối không dây sản phẩm với máy tính bằng cách sử dụng dongle kết nối không dây. (Bạn cũng có thể kết nối sản phẩm với máy tính thông qua kết nối có dây bằng cách sử dụng cáp USB 3.0.)

  - Lựa chọn quốc gia nơi bạn sẽ sử dụng sản phẩm khi cài đặt trình điều khiển lần đầu tiên. Sử dụng sản phẩm ở một quốc gia không phải quốc gia đã chọn là hành động trái pháp luật.
  - Nếu cửa sổ cài đặt phần mềm không xuất hiện trên màn hình chính, cài đặt "Samsung Central Station Setup" bằng cách sử dụng tệp thi hành ("CA650X_Wireless_Central_Station.exe") trong đĩa CD-ROM.

Đối với mẫu CA650U, nhấp biểu tượng [ ]để cài đặt chương trình tương ứng.

- Điều này được áp dụng nếu bạn muốn kết nối sản phẩm với máy tính thông qua kết nối có dây bằng cách sử dụng cáp USB 3.0.

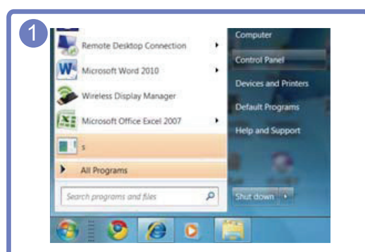
  - Để kết nối sản phẩm với máy tính bằng cách sử dụng dongle kết nối không dây (được bán riêng), cài đặt chương trình cho CA650X [ ]. Mẫu CA650U không đi cùng với dongle kết nối không dây. Bạn có thể mua dongle tại cửa hàng bán lẻ gần nhất.
  - Nếu cửa sổ cài đặt phần mềm không xuất hiện trên màn hình chính, cài đặt "Samsung Central Station Setup" bằng cách sử dụng tệp thi hành ("CA650U_USB_Central_Station.exe") trong đĩa CD-ROM.

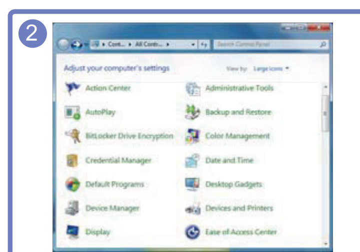
5 Hãy làm theo hướng dẫn trên màn hình để tiến hành cài đặt.

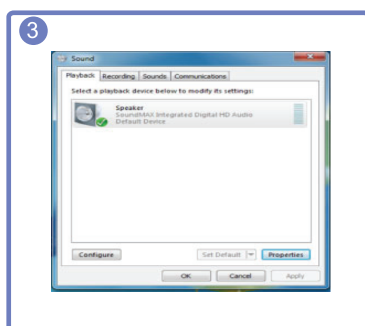
2 Sử dụng "Central Station"

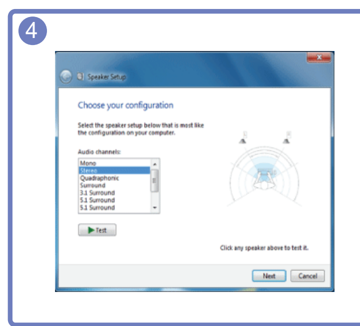
6 Sau khi cài đặt "Samsung Central Station Setup", tùy chỉnh các cài đặt cho cổng tín hiệu âm thanh đầu ra như mong muốn.

Pa-nen điều khiển → **Âm thanh** → **Loa** → **Cấu hình loa**











Phần mềm "Samsung Central Station Setup" bao gồm "Samsung Wireless Central Station" và "Samsung Wireless Monitor". Để xóa phần mềm, hãy đi tới **Bắt đầu** → **Thiết đặt** → **Pa-nen điều khiển** và nhấp đúp vào **Thêm hoặc loại bỏ chương trình** trên máy tính. Chọn "Samsung Wireless Central Station" và "Samsung Wireless Monitor" từ danh sách và nhấp **Thêm/Loại bỏ**. (Chỉ áp dụng khi chương trình [ ] được cài đặt bằng cách sử dụng tệp thi hành ("CA650X_Wireless_Central_Station.exe").)

2.3 Kết nối sản phẩm với máy tính để sử dụng "Central Station"

Kết nối sản phẩm với máy tính qua Wireless USB và cáp USB.

Kết nối sản phẩm và máy tính qua Wireless USB và cáp USB sẽ cho phép bạn nghe âm thanh khi cắm tai nghe hoặc loa vào [] trên sản phẩm. (Không khả dụng khi cáp D-SUB hoặc HDMI-DVI được kết nối).

Nếu máy tính được kết nối, sản phẩm sẽ tự động chuyển sang chế độ nguồn vào được phát hiện. Nếu nhiều thiết bị nguồn được kết nối với sản phẩm, nguồn vào sẽ tự động thay đổi theo thứ tự ưu tiên này, từ trái sang phải: chế độ **Wireless USB** > chế độ **USB** > Chế độ **Analog** > chế độ **HDMI**.

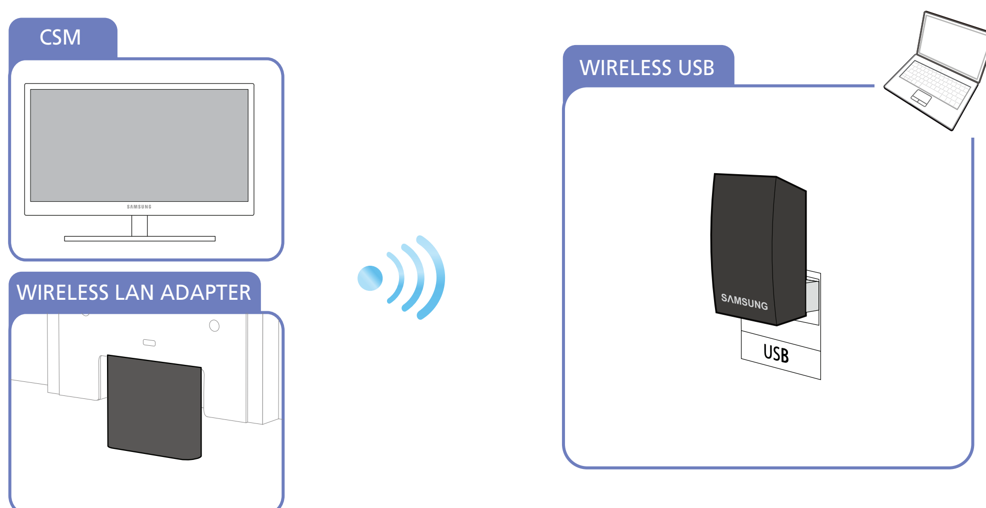
Nếu sản phẩm kết nối với máy tính lần đầu tiên, độ phân giải tối ưu (1920 x 1080) sẽ được chọn tự động và màn hình sẽ được đặt ở chế độ mở rộng. Đối với các kết nối tiếp theo của sản phẩm với máy tính, cài đặt độ phân giải tuỳ chỉnh sẽ được áp dụng.



Khi các cổng đầu ra đa màn hình trên máy tính được kết nối với màn hình Central Station, các tín hiệu khác nhau có thể xuất ra tùy thuộc vào thông số kĩ thuật hệ thống của máy tính.

2.3.1 Kết nối với máy tính qua Wireless USB

- Mẫu CA650U không đi cùng với dongle kết nối không dây.
- Đèn LED sẽ có màu đỏ nếu kết nối không dây được thiết lập.



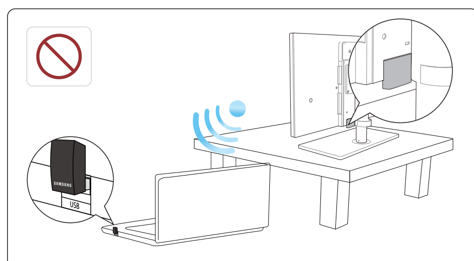
Để sử dụng chức năng USB Không dây, kết nối dongle kết nối không dây (Rx) được cung cấp kèm theo sản phẩm với cổng [WIRELESS LAN ADAPTER] trên sản phẩm. Tiếp theo, kết nối dongle kết nối không dây (Tx) với cổng USB trên máy tính. Dongle kết nối không dây cho phép tạo kết nối không dây giữa sản phẩm và máy tính. Dongle được kết nối với máy tính nên hướng về sản phẩm để thu nhận nhiều tín hiệu nhất.

Sử dụng "Central Station"



Truyền thông không dây có thể bị ảnh hưởng bởi điều kiện môi trường xung quanh. Không đặt một đồ vật hoặc một vật cản giữa màn hình và máy tính. Đồ vật đó có thể ảnh hưởng đến độ nhạy cảm của việc phát/thu tín hiệu.

- Đảm bảo bộ thu tín hiệu (dongle) trên màn hình Central Station được đặt ở cùng độ cao và đối diện bộ phát tín hiệu (dongle) trên máy tính.





Bàn có thể là một vật cản và làm giảm hiệu quả truyền thông không dây nếu bộ thu tín hiệu (dongle) trên màn hình Central Station không được đặt ở cùng độ cao với bộ phát tín hiệu (dongle) trên máy tính. Vấn đề này có thể xảy ra ngay cả khi các dongle được đặt đối diện với nhau.

- Độ nhạy của việc thu/phát tín hiệu có thể ảnh hưởng đến hiệu quả phát lại video hoặc game (méo hình hoặc chậm hình).
- Để tối ưu hóa việc phát/thu tín hiệu, hãy gắn bộ phát tín hiệu (dongle) vào cổng USB (ở một bên của máy tính notebook) gần nhất với bộ thu tín hiệu (dongle) trên màn hình Central Station.
- Để tối ưu hoá hiệu quả truyền thông không dây, hãy đảm bảo máy tính của bạn nằm cách bộ thu tín hiệu (dongle) trên màn hình Central Station không quá 70 cm. Đảm bảo rằng máy tính và màn hình được đặt trên cùng một bàn hoặc ở cùng một độ cao. Nếu không, việc phát/thu tín hiệu có thể bị giảm chất lượng.
- Sử dụng màn hình Central Station trên bàn bằng thép sẽ làm giảm chất lượng hiệu quả truyền thông không dây.
- Không đặt bất kỳ vật nào có thể cản trở việc truyền tín hiệu ở phía trước sản phẩm. Những vật đó có thể làm giảm khả năng tiếp nhận tín hiệu.
- Sản phẩm này không thể kết nối không dây với nhiều máy tính cùng lúc và ngược lại.

Kết nối với máy tính qua Wireless USB

1. Cài đặt "Samsung Central Station Setup" trên máy tính và gắn dongle vào cổng USB trên máy tính.
2. Nhấn [▭/⏎] để thay đổi nguồn vào cho sản phẩm thành Wireless.

3 Nhấp đúp vào biểu tượng "Wireless Display Manager" được tạo trên màn hình. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



Có 5 mức cường độ tín hiệu.

Tất cả 5 thanh chỉ báo cường độ tín hiệu, bao gồm thanh màu xanh lá cây, sẽ sáng khi nhận được tín hiệu mạnh nhất. Cường độ tín hiệu yếu nhất sẽ chỉ bật thanh màu đỏ.

 Màn hình "**Thuật sĩ tìm thấy phần cứng mới**" sau đây có thể xuất hiện khi sản phẩm cố gắng kết nối với máy tính qua Wireless USB. Hãy tiến hành cài đặt theo hướng dẫn được hiển thị.

4 Nhấp đúp vào màn hình hub để mở màn hình sau.



Nếu kết nối được thiết lập giữa sản phẩm và máy tính, [✓] sẽ xuất hiện trên các thanh cường độ tín hiệu như minh họa bên dưới và sản phẩm sẽ hiển thị màn hình máy tính. Nếu [✓] không xuất hiện, kết nối không được thiết lập giữa sản phẩm và máy tính.

5 Bấm chuột phải vào **Connected Monitor** để hiển thị menu ngữ cảnh được hiển thị ở dưới đây.



- **Disconnect**: Ngắt kết nối không dây giữa sản phẩm và máy tính.
- **Set as default**: Đặt ưu tiên thứ nhất cho sản phẩm để kết nối với máy tính khi đã dò thấy tín hiệu không dây. Một ngôi sao sẽ xuất hiện bên cạnh biểu tượng màn hình nếu sản phẩm được đặt làm màn hình mặc định.



- **Rename**: Tùy chỉnh tên của màn hình được kết nối.



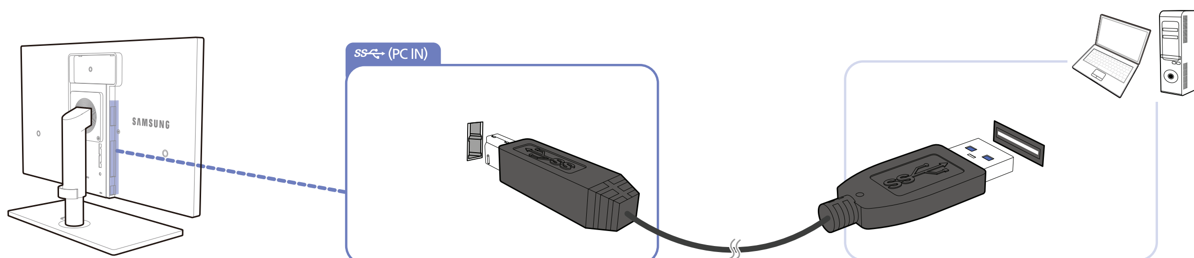
Chương trình sẽ tự động kích hoạt để cho phép bạn sử dụng kết nối Wireless USB ngay cả khi cửa sổ "Wireless Display" đóng.

Kết nối Wireless USB tự động/thủ công

Đặt **Auto Wireless Detection** thành **On** trong **HUB** trong menu hiển thị trên màn hình. Kết nối Wireless USB sẽ tự động được thiết lập nếu sản phẩm cách máy tính 70cm. Ưu tiên thứ nhất sẽ được gán cho kết nối Wireless USB ngay cả khi sản phẩm đang ở chế độ tiết kiệm điện hoặc được kết nối với một nguồn vào khác (**Analog**/**HDMI**/**USB**). Thông báo **Connecting to PC…** sẽ được hiển thị trong khi đang cố gắng kết nối.

Để thiết lập kết nối Wireless USB khi **Auto Wireless Detection** được đặt thành **Off**, hãy nhấn [▭/⏎] để chuyển sang chế độ **Wireless USB**. Thông báo **Connecting to PC…** sẽ được hiển thị trong khi đang cố gắng kết nối. Tắt chế độ Wireless USB sẽ tự động khôi phục chế độ trước đó.

2.3.2 Kết nối với máy tính qua cáp USB



Kết nối cáp USB vào [ ] ở phía sau của sản phẩm và USB [ ] trên máy tính.



Bạn có thể sử dụng cáp USB 2.0 để kết nối sản phẩm với PC. Tuy nhiên, PC phải hỗ trợ USB 3.0 để chức năng của USB 3.0 hoạt động đầy đủ.

Kết nối với máy tính bằng cáp USB

1 Kết nối máy tính để bàn với sản phẩm bằng cáp USB.

2 Nhấn [/] để thay đổi nguồn vào cho sản phẩm thành chế độ **USB**.

3 Sản phẩm sẽ hiển thị màn hình máy tính nếu kết nối được thiết lập.

Kết nối cáp USB tự động/thủ công

Nguồn vào sẽ tự động thay đổi thành chế độ **USB** nếu cáp USB kết nối với sản phẩm và máy tính. Chế độ USB sẽ được gán mức ưu tiên hàng đầu ngay cả khi sản phẩm đang ở chế độ tiết kiệm điện hoặc được kết nối với một nguồn khác (**Analog**/**HDMI**). Nếu nguồn vào không tự động chuyển sang chế độ **USB**, hãy nhấn [/] để chuyển sang chế độ **USB**.



- Ưu tiên hàng đầu sẽ được gán cho chế độ Wireless USB nếu sản phẩm được kết nối với Wireless USB và cáp USB cùng lúc.
- Rút cáp USB sẽ tự động khôi phục chế độ trước đó.

2.4 Sử dụng "Central Station"

Central Station chỉ có sẵn khi sản phẩm được kết nối với máy tính qua Wireless USB hoặc cáp USB.

2.4.1 Sử dụng sản phẩm như USB HUB

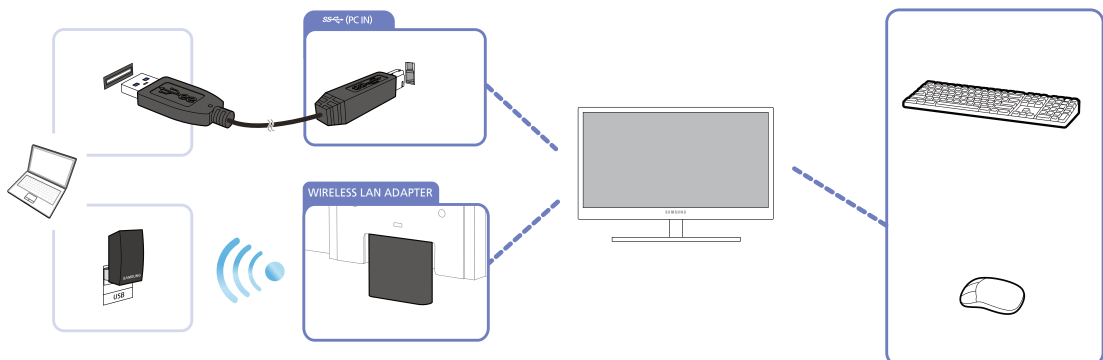
Sử dụng sản phẩm như một hub, kết nối và sử dụng nhiều thiết bị nguồn khác nhau với sản phẩm cùng lúc.

Một máy tính không thể kết nối với nhiều thiết bị nguồn cùng lúc do máy tính có số lượng hạn chế các cổng vào/ra có sẵn. Tính năng HUB trên sản phẩm sẽ cải thiện hiệu suất làm việc của bạn bằng cách cho phép bạn kết nối nhiều thiết bị nguồn vào các cổng USB trên sản phẩm cùng lúc mà không cần kết nối chúng với máy tính.



- Sản phẩm tương thích với cáp USB 2.0. Tuy nhiên, máy tính của bạn phải hỗ trợ USB 3.0 để HUB hoạt động đầy đủ.
- Nếu bạn gặp lỗi truyền thông với máy tính cung cấp tính năng USB 3.0, hãy tải về và cài đặt phiên bản trình điều khiển mới nhất từ nhà sản xuất máy tính đó.

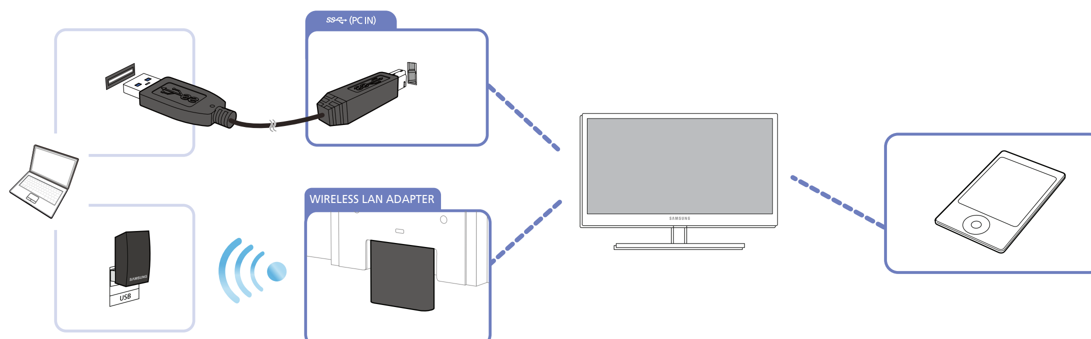
Sử dụng sản phẩm như USB HUB



Nếu nhiều thiết bị nguồn được kết nối với máy tính, nhiều cáp xung quanh máy tính có thể khiến bừa bộn. Kết nối các thiết bị trực tiếp với sản phẩm sẽ giải quyết được sự bất tiện đó.



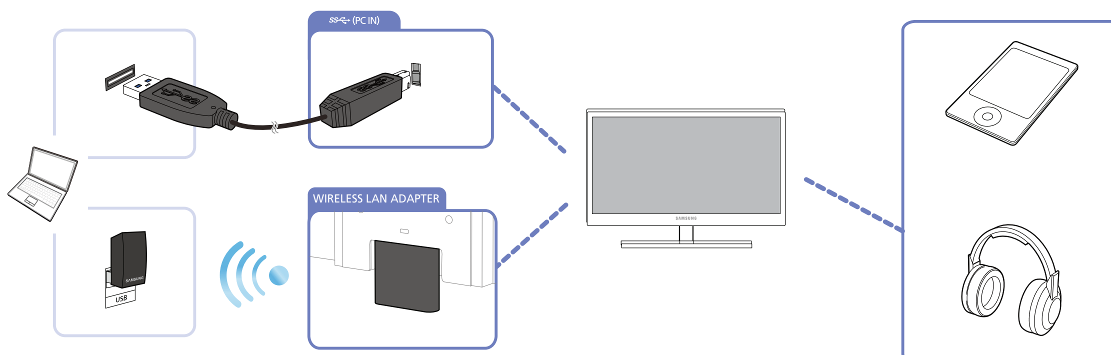
- Để dò tìm và khởi động thiết bị nguồn nhanh hơn, kết nối thiết bị với cổng USB 3.0 màu xanh ở phía sau sản phẩm.
- HDD lưu trữ khối bên ngoài yêu cầu nguồn điện bên ngoài. Đảm bảo kết nối thiết bị với nguồn điện.



Kết nối thiết bị CNTT di động như máy nghe nhạc MP3 hoặc điện thoại thông minh với sản phẩm khi được kết nối với máy tính. Làm như vậy cho phép bạn sử dụng thiết bị từ máy tính hoặc sạc pin trên thiết bị.



- Để sạc pin của một thiết bị, hãy chắc chắn kết nối thiết bị với cổng USB 3.0 màu xanh ở phía sau sản phẩm.
- Sạc pin có sẵn ở chế độ tiết kiệm điện, nhưng không có sẵn khi sản phẩm được tắt nguồn.
- Lưu ý rằng pin sẽ không được sạc nếu cáp nguồn bị rút khỏi ổ cắm nguồn.



Kết nối nhiều thiết bị nguồn vào sản phẩm và sử dụng thiết bị bạn muốn bằng cách thay đổi nguồn vào.

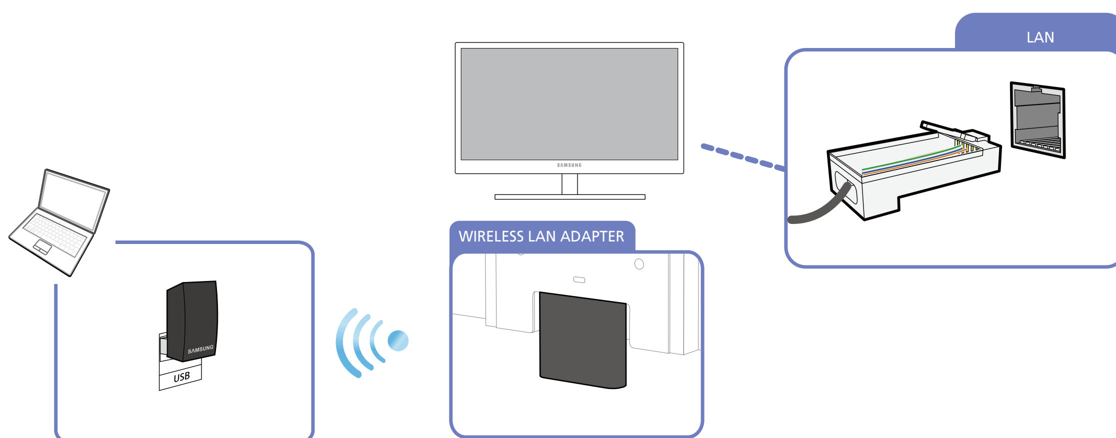
2 Sử dụng "Central Station"

2.4.2 Kết nối với LAN

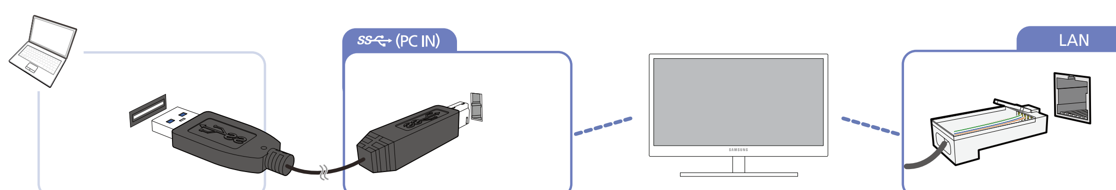
"Central Station" cho phép bạn sử dụng Internet từ máy tính khi bạn kết nối cáp LAN với sản phẩm (nếu sản phẩm được kết nối với máy tính) mà không cần phải kết nối cáp LAN trực tiếp với máy tính.

Việc này được thực hiện bởi một chip bên trong có nhiệm vụ truyền dữ liệu nhận được qua cáp LAN đến máy tính dưới dạng tín hiệu USB được chuyển đổi.

Kết nối với LAN qua Wireless USB



Kết nối với LAN qua cáp USB



 Sản phẩm này không thể kết nối với nhiều máy tính nguồn cùng lúc và ngược lại.

2.5 Konfigurering af Central Station-skærmens IP

1 Efter installation af den integrerede driver til Central Station-skærme: Gå til **Kontrolpanel** → **Netværk og internet** → **Netværks- og delingscenter** → Rediger indstillinger for netværkskort.

2 Du kan se, at følgende to enheder vises.

a. Bruger-pc'ens netværksenhed

b. Central Station-skærmens netværksenhed (USB til Ethernet-adapter)

De to enheder herover henviser til din pc's LAN-netværksenhed og din Central Station-skærms netværksenhed.



For at bruge internettet gennem Central Station-skærmens LAN-netværk: Konfigurer netværksindstillingerne som angivet herunder i henhold til den type IP, du vil anvende.

2.5.1 Dynamisk IP

Tilstanden med dynamisk IP-adresse konfigurerer automatisk netværksindstillingerne på pc'en med data, der sendes fra en server, der tildeler en IP-adresse, Dette er muligt takket være “DHCP-tjenesten” (Dynamic Host Configuration Protocol). Tjenesten består af tre trin: der sendes en anmodning om IP-adressetildeling til DHCP-serveren, når pc'en starter. DHCP-serveren, der modtager anmodningen, overfører netværksinformationer, som f.eks. IP-adressen, til pc'en, og de overførte netværksinformationer registreres automatisk i pc'ens netværksindstillinger. DHCP-tjenesten er praktisk og bekvem, ikke mindst i et miljø hvor der anvendes flere pc'er. I teorien skifter IP-adressen hver gang, pc'en starter (eller der sendes en anmodning om en IP-tildeling), men i mange tilfælde gentildeles den eksisterende IP-adresse. En internet-router udfylder to roller: oprettelse af en privat IP-adresse (NAT-tjeneste) og automatisk tildeling af IP-adressen til hver pc (DHCP-tjeneste) på samme tid.



Når du bruger din Central Station-skærms eller din bærbare pc's netværk, skal du huske kun at sætte et LAN-kabel i den ene enhed. Eller kan der forekomme systemnedbrud.

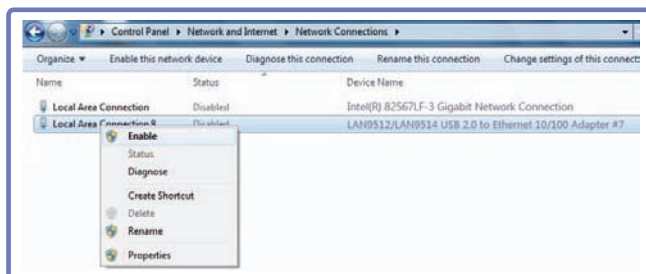
Dynamisk IP-bruger

1 For at anvende en dynamisk IP-adresse: Slut et LAN til din Central Station-skærm.

2 Gå herefter til netværksindstillingsmenuen, og aktiver Central Station-skærmens netværksenhed (vælg “**Brug**”).



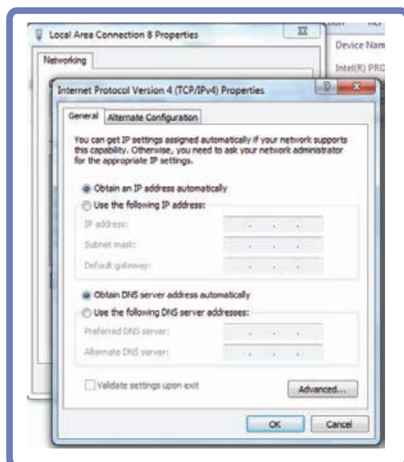
Gå til **Kontrolpanel** → **Netværk og internet** → **Netværks- og delingscenter** → Rediger indstillinger for netværkskort. Højreklik herefter på Central Station-skærmens netværksenhed (mærket “LAN9512/LAN9514 USB 2.0 til Ethernet 10/100 Adapter #7”), og vælg **Brug**.



3 Brug menuen med netværksegenskaber og kontroller, at IP-adressetilstanden for Central Station-skærmens netværksenhed er indstillet til **Brug**.



Gå til **Kontrolpanel** → **Netværk og internet** → **Netværks- og delingscenter** → Rediger indstillinger for netværkskort. Højreklik herefter på Central Station-skærmens netværksenhed (mærket “LAN9512/LAN9514 USB 2.0 til Ethernet 10/100 Adapter #7”).



Vælg **Egenskaber** → **TCP/IPv4 (Internet Protocol Version 4)** → **Egenskaber**.

2.5.2 Statisk IP

For at konfigurere IP-adressen (privat eller offentlig) på din pc skal noget (oftest et serversystem) distribuere og tildele en IP-adresse til pc'en. En offentlig IP-adresse tildeles af din internetleverandør og en privat IP-adresse tildeles af din internet-router. Du kan vælge, om du vil konfigurere IP-adressen på pc'en automatisk eller manuelt. Tilstanden med statisk IP-adresse anvendes til manuelt at indtaste en IP-adresse. Den statiske IP-adresse er velegnet, hvis pc'ens IP-adresse ikke må ændres (som f.eks. ved en fildelingsserver) og anvendes normalt kun i særlige tilfælde.

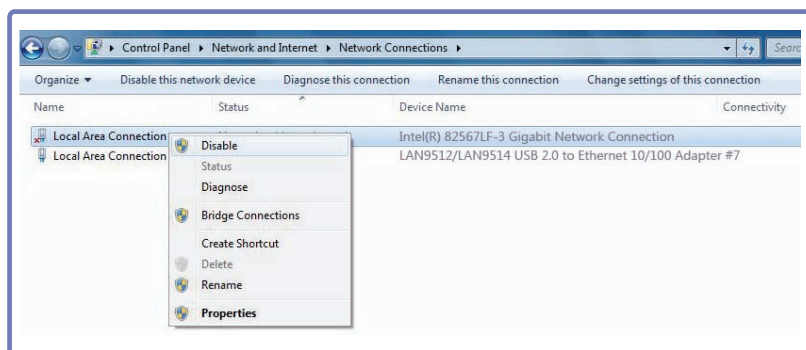


Når du bruger din Central Station-skærms eller din bærbare pc's netværk, skal du huske kun at sætte et LAN-kabel i den ene enhed. Eller kan der forekomme systemnedbrud.

Statisk IP-bruger

1 Indstil LAN-netværket til den bærbare pc til **Brug ikke**.

2 Gå til **Kontrolpanel** → **Netværk og internet** → **Netværks- og delingscenter** → Rediger indstillinger for netværkskort. Højreklik herefter på den bærbare pc's netværksenhed, og vælg **Brug ikke**.



3 Højreklik på Central Station-skærmens netværksenhed (mærket “LAN9512/LAN9514 USB 2.0 til Ethernet 10/100 Adapter #7”), og vælg **Brug**.



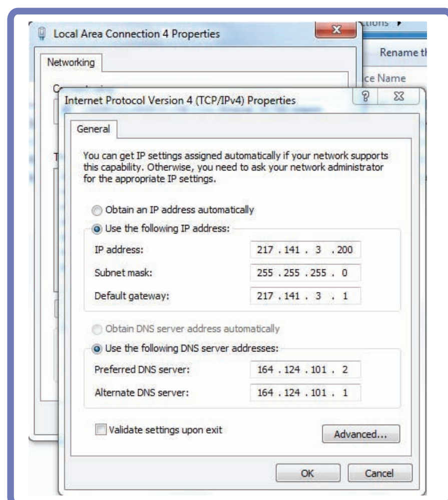
Sørg for at udføre dette inden konfiguration af IP'en.

4 Konfigurer den statiske IP. Tilknyt den statiske IP, der er tildelt til Central Station-skærmens netværksenhed.

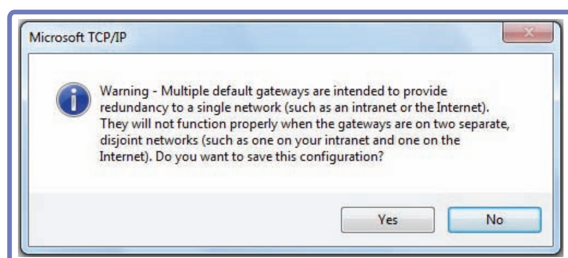


Gå til **Kontrolpanel** → **Netværk og internet** → **Netværks- og delingscenter** → Rediger indstillinger for netværkskort. Højreklik herefter på Central Station-skærmens netværksenhed (mærket “LAN9512/LAN9514 USB 2.0 til Ethernet 10/100 Adapter #7”), vælg **Egenskaber** →

TCP/IPv4 (Internet Protocol Version 4) → **Egenskaber, og konfigurer indstillingerne for den statiske IP og DNS**.



5 Efter konfiguration af IP'en: Klik på **OK**. Følgende meddelelse vises.



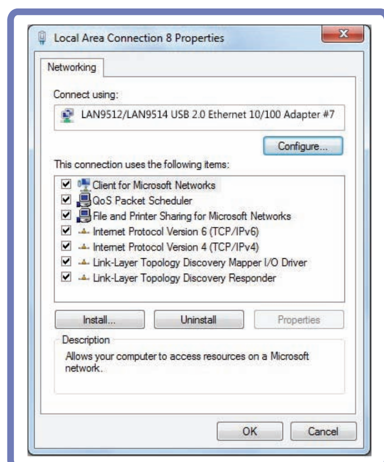


En statisk IP må kun være knyttet til én netværksenhed. Følgende meddelelse vises, hvis den samme statiske IP er tildelt til netværksenheder i både den bærbare pc og Central Station-skærmen. (Kontroller, at netværksenheden, der ikke bruges, er indstillet til **Brug ikke**.)

Vælg **Nej** i meddelelsesvinduet.

For at indstille den bærbare pc's LAN-netværk: Indstil Central Station-skærmens netværk til **Brug ikke** og den bærbare pc's netværksenhed til **Brug**. Konfigurer herefter IP-indstillingerne.

6 Klik på **Luk**.



2.6 Chú ý trước khi bạn sử dụng chế độ Wireless USB hoặc USB

1 De fleste spil kræver høj opløsning og hurtig reaktionstid. Når du spiller spil, anbefales det, at du bruger tilstanden **Analog** eller **HDMI** i stedet for tilstanden **Wireless USB** eller **USB**. Bemærk, at spil eller afspilning af film ikke understøttes i tilstanden **Wireless USB** eller **USB** på operativsystemerne Windows XP eller Vista.

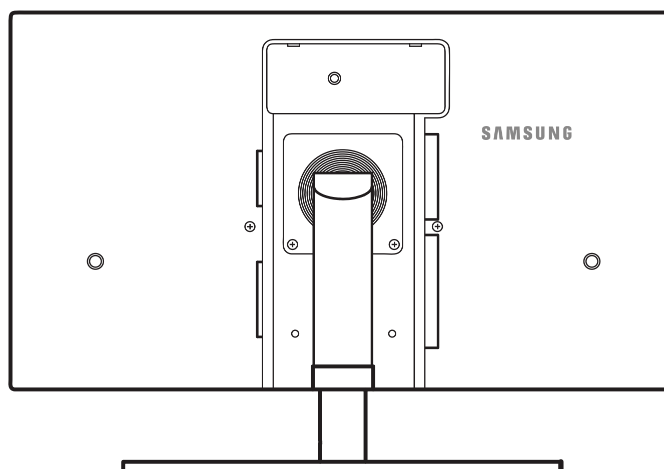
2 Genkendelse af tilstanden **Wireless USB** eller **USB** kan tage et stykke tid, hvis tilstanden anvendes for første gang, eller standbytilstand er deaktiveret på pc'en.

3 For at bruge funktionen **USB HUB** når skærmen er i tilstanden **USB** (når skærmen er sluttet til USB 2.0-porten på pc'en) eller i tilstanden **Wireless USB**, er det bedst at slutte et USB-kabel til det sorte USB 2.0-stik på skærmen.

4 Hvis pc'en går i standbytilstand, når skærmen er i tilstanden **Wireless USB**, frakobles den trådløse forbindelse, og funktionen **USB HUB** bliver deaktiveret.

3 Kết nối và Sử dụng Thiết bị nguồn

3.1 Trước khi kết nối



3.1.1 Những điểm cần kiểm tra trước khi kết nối

- Trước khi kết nối một thiết bị nguồn, hãy đọc kỹ sổ tay hướng dẫn sử dụng được cung cấp kèm theo sản phẩm.

  Số lượng và vị trí của các cổng trên thiết bị nguồn có thể khác nhau ở những thiết bị khác nhau.
- Không kết nối cáp nguồn cho tới khi hoàn thành toàn bộ các kết nối.

  Kết nối cáp trong khi đang kết nối có thể làm hỏng sản phẩm.
- Kiểm tra loại của các cổng ở phía sau sản phẩm bạn muốn kết nối.

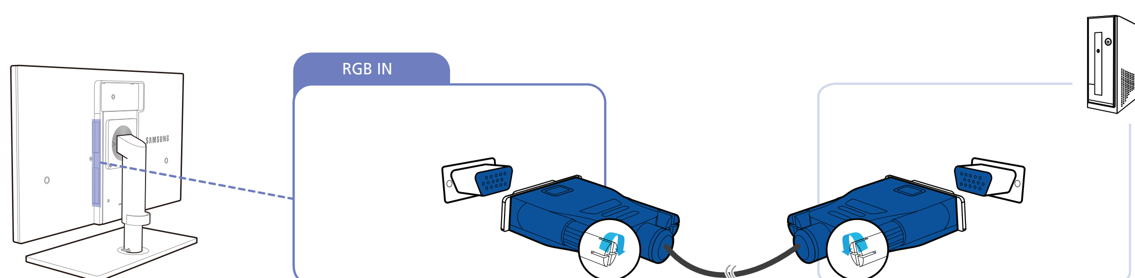
3.2 Kết nối và sử dụng PC

3.2.1 Kết nối với máy tính

- Sử dụng một phương pháp kết nối phù hợp với máy tính của bạn.

Việc kết nối các bộ phận có thể khác nhau ở các sản phẩm khác nhau.

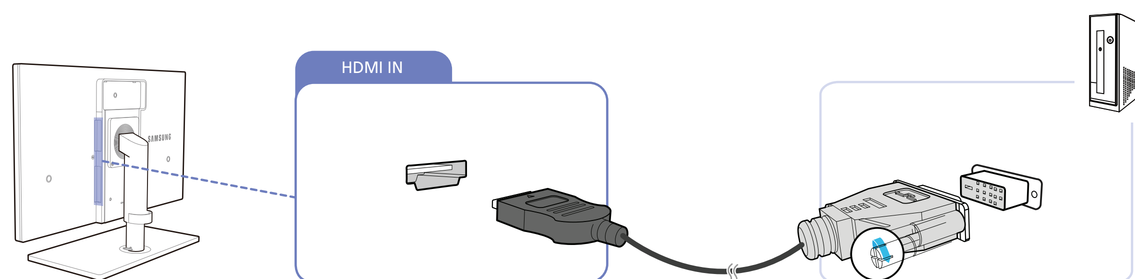
Kết nối sử dụng cáp D-SUB (kiểu analog)



1 Kết nối cáp D-SUB với cổng [RGB IN] trên mặt sau của sản phẩm và cổng RGB trên máy tính.
2 Kết nối bộ điều hợp nguồn DC vào sản phẩm và ổ cắm điện, rồi bật công tắc nguồn trên máy tính.
(Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo "3.4 Kết nối với nguồn".)
3 Nhấn [□/⏎] để thay đổi nguồn vào thành **Analog**.

Không có âm thanh nếu máy tính và sản phẩm được kết nối thông qua cổng D-SUB.

Kết nối sử dụng cáp HDMI-DVI

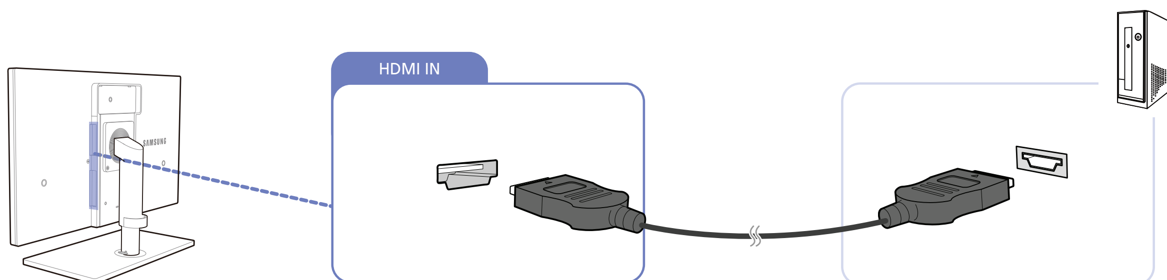


1 Kết nối cáp HDMI-DVI với cổng [HDMI IN] ở phía sau sản phẩm và cổng DVI trên máy tính.
2 Kết nối bộ điều hợp nguồn DC vào sản phẩm và ổ cắm điện, rồi bật công tắc nguồn trên máy tính.
(Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo "3.4 Kết nối với nguồn".)
3 Nhấn [□/⏎] để thay đổi nguồn vào thành **HDMI**.

Không có âm thanh nếu máy tính và sản phẩm được kết nối thông qua cổng HDMI-DVI.

3 Kết nối và Sử dụng Thiết bị nguồn

Kết nối bằng cáp HDMI (Loại kỹ thuật số)



1 Kết nối cáp HDMI với cổng [HDMI IN] ở phía sau sản phẩm và cổng HDMI trên máy tính.

2 Kết nối bộ điều hợp nguồn DC vào sản phẩm và ổ cắm điện, rồi bật công tắc nguồn trên máy tính.

(Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo "3.4 Kết nối với nguồn".)

3 Nhấn [□/⏎] để thay đổi nguồn vào thành **HDMI**.

Nếu âm thanh được hỗ trợ, có thể điều chỉnh **Volume** (**VOL**) bằng cách sử dụng các nút [▲/▼] ở mặt trước của sản phẩm.

Kết nối và Sử dụng Thiết bị nguồn

3.2.2 Cài đặt trình điều khiển



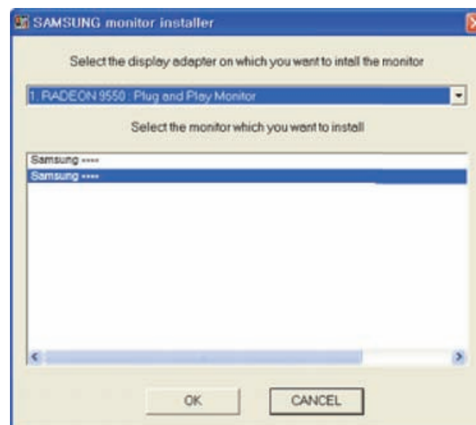
- Bạn có thể đặt độ phân giải và tần số tối ưu cho sản phẩm này bằng cách cài đặt các trình điều khiển tương tương cho sản phẩm.
- Trình điều khiển cài đặt được đóng gói trong CD cung cấp kèm theo sản phẩm này.
- Nếu tập tin được cung cấp bị lỗi, hãy truy cập trang chủ Samsung (http://www.samsung.com) và tải tập tin xuống.

1 Đưa đĩa CD sổ tay hướng dẫn sử dụng được cung cấp kèm theo sản phẩm vào ổ đĩa CD-ROM.

2 Nhấp vào "Windows Driver".

3 Hãy làm theo hướng dẫn trên màn hình để tiến hành cài đặt.

4 Chọn mẫu sản phẩm của bạn từ danh sách mẫu.



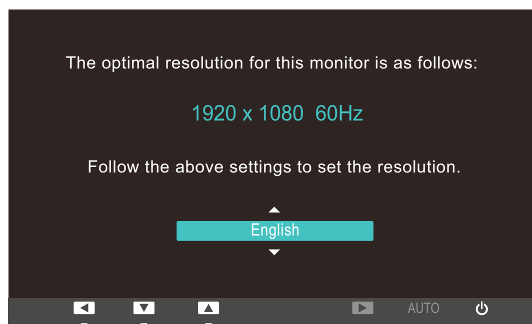
5 Hãy đi đến Display Properties (Thuộc tính Màn hình) và kiểm tra độ phân giải và tỷ lệ làm tươi là phù hợp.

Hãy tham khảo sổ tay hướng dẫn về Hệ điều hành Windows để biết thêm chi tiết.

3.2.3 Thiết lập độ phân giải tối ưu

Một thông báo thông tin về việc thiết lập độ phân giải tối ưu sẽ xuất hiện nếu bạn bật nguồn sản phẩm lần đầu tiên sau khi mua.

Chọn ngôn ngữ và thay đổi độ phân giải thành giá trị tối ưu.



1 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến ngôn ngữ bạn muốn và nhấn [□/⏎].

2 Để ẩn thông báo thông tin, hãy nhấn [MENU].



- Nếu độ phân giải tối ưu không được chọn, thông báo này sẽ xuất hiện tối đa ba lần trong khoảng thời gian chỉ định ngay cả khi tắt và bật lại sản phẩm.
- Bạn cũng có thể chọn độ phân giải tối ưu (1920 x 1080) trong **Pa-nen điều khiển** trên máy tính.

3.2.4 Thay đổi độ phân giải bằng máy tính

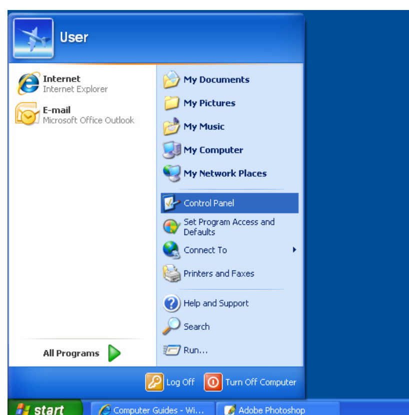


- Điều chỉnh độ phân giải và tỷ lệ làm tươi trong Control Panel (Bảng điều khiển) trên PC để thu được chất lượng hình ảnh tối ưu.
- Chất lượng hình ảnh của TFT-LCD có thể suy giảm nếu không chọn độ phân giải tối ưu.

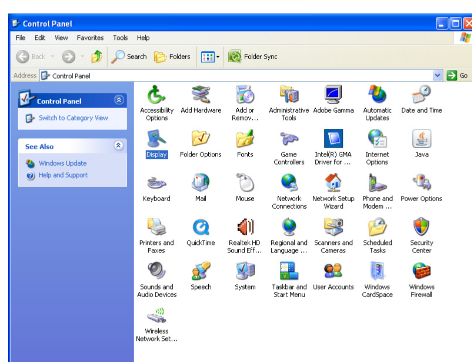
Thay đổi độ phân giải trên WIndows XP

Đi tới **Pa-nen điều khiển** → **Màn hình** → **Thiết đặt** và thay đổi độ phân giải.

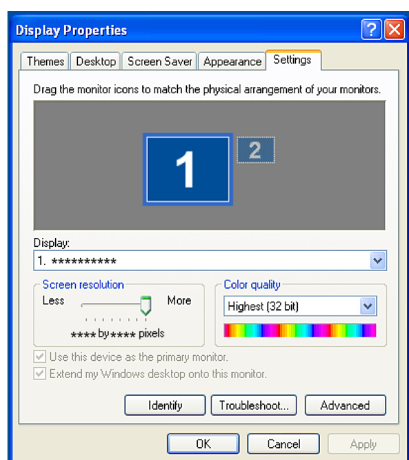
1



2



3

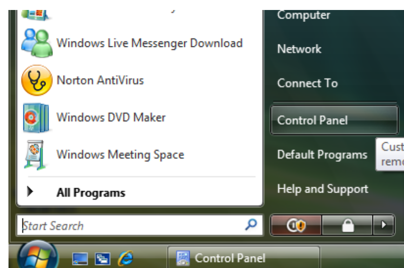


3 Kết nối và Sử dụng Thiết bị nguồn

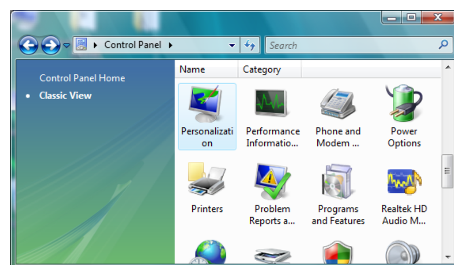
Thay đổi độ phân giải trên Windows Vista

Đi tới **Pa-nen điều khiển** → **Cá nhân hóa** → **Thiết đặt màn hình** và thay đổi độ phân giải.

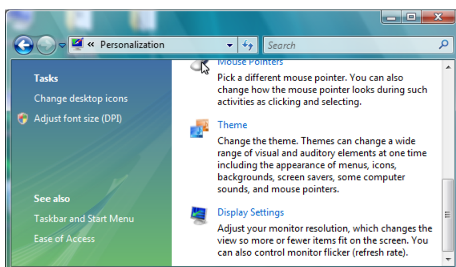
1



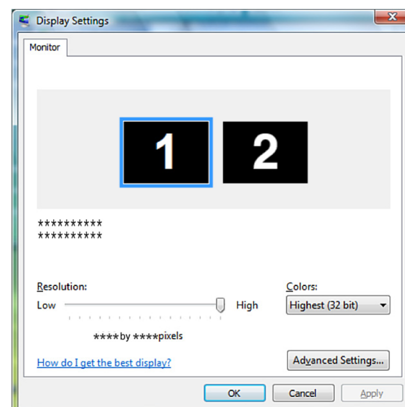
2



3



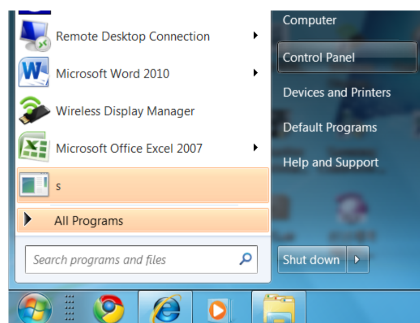
4



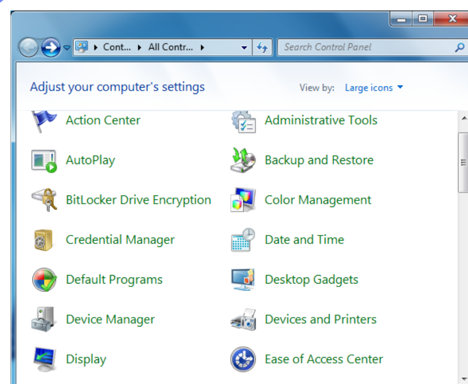
Thay đổi độ phân giải trên Windows 7

Đi tới **Pa-nen điều khiển** → **Màn hình** → **Độ phân giải màn hình** và thay đổi độ phân giải.

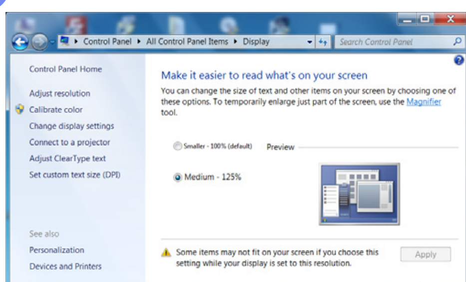
1



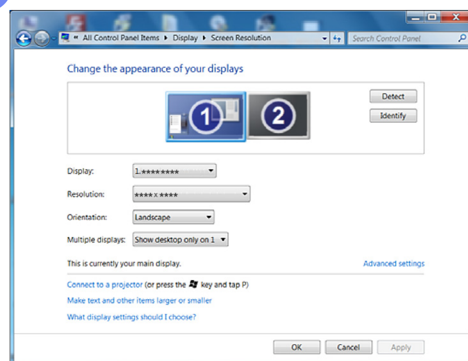
2



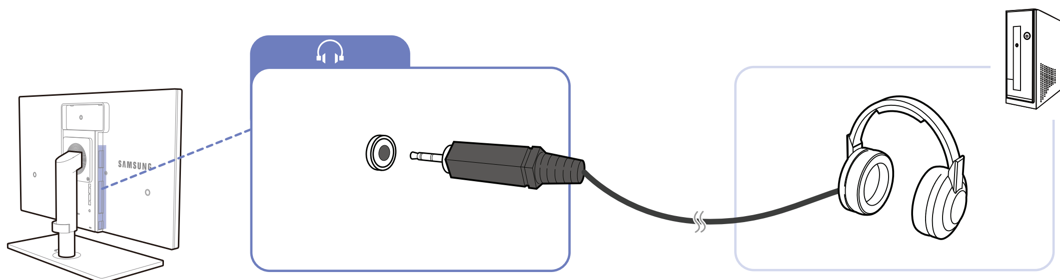
3



4



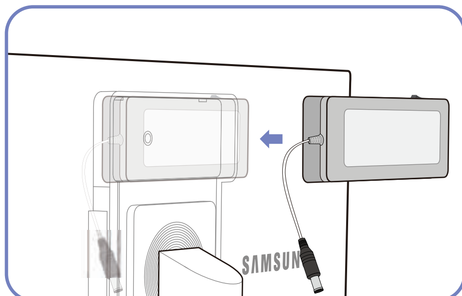
3.3 Kết nối tai nghe



- Kết nối thiết bị đầu ra âm thanh như tai nghe hoặc loa vào [🎧] trên sản phẩm.

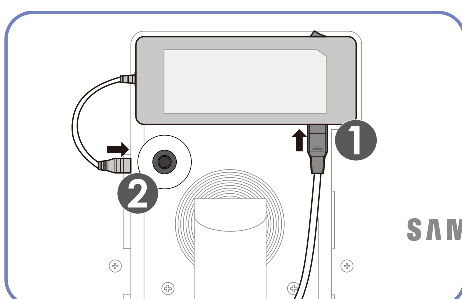
Tai nghe sẽ hoạt động bình thường nếu sản phẩm được kết nối với PC thông qua USB, Wireless USB hoặc HDMI.

3.4 Kết nối với nguồn

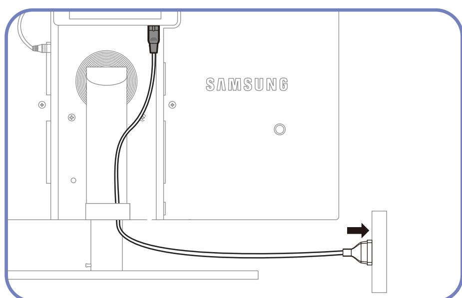


Đặt bộ điều hợp nguồn DC vào rãnh với công tắc hướng lên trên.

- Đẩy bộ điều hợp cho đến khi bạn nghe thấy tiếng “kích.”

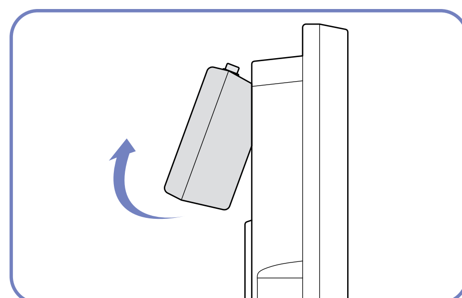


Nối cáp nguồn với bộ điều hợp DC. Tiếp theo, nối bộ điều hợp DC với sản phẩm.



Cắm cáp nguồn vào ổ cắm.

- Gỡ bỏ bộ điều hợp nguồn DC



Để tháo bộ điều hợp nguồn DC, hãy nhấc nó ra từ đáy như hình vẽ.



Khi sử dụng bộ điều hợp mà không gắn vào phía sau màn hình, giắc của bộ điều hợp sẽ dễ bị tuột hoặc cáp có thể bị hỏng. Hãy đảm bảo gắn bộ điều hợp chặt chẽ vào rãnh.

4 Thiết lập màn hình

Đặt cấu hình các cài đặt màn hình như độ sáng và tông màu.

4.1 MAGIC

Tính năng này cung cấp góc xem, độ sáng và tông màu phù hợp với sở thích của bạn.

4.1.1 SAMSUNG MAGIC Bright

Menu này cung cấp chất lượng hình ảnh tối ưu phù hợp với môi trường mà sản phẩm sẽ được sử dụng.



- Các tùy chọn nhỏ trong **SAMSUNG MAGIC Bright** có thể thay đổi tùy theo cài đặt của "**PC/AV Mode**." (Xem "Chương 7. **SETUP&RESET**.")
- Menu này không khả dụng khi **Eco Light Sensor** hoặc **Eco Saving** được đặt là **On**.

Đặt cấu hình SAMSUNG MAGIC Bright

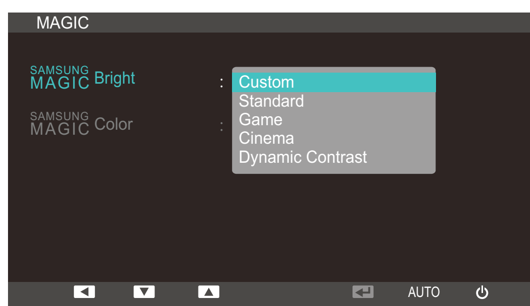
1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **PICTURE** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **MAGIC** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

4 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SAMSUNG MAGIC Bright** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.

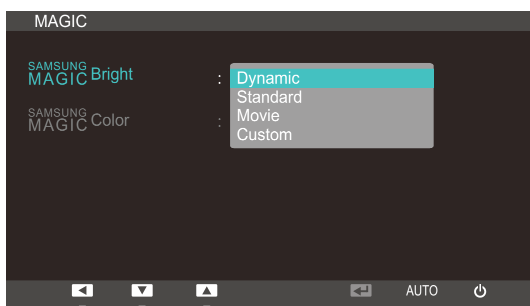
[Trong chế độ **PC**]



- **Custom**: Tùy chỉnh độ tương phản và độ sáng như yêu cầu.
- **Standard**: Đạt được chất lượng hình ảnh phù hợp cho chỉnh sửa tài liệu hoặc sử dụng Internet.
- **Game**: Đạt được chất lượng hình ảnh phù hợp cho chơi trò chơi có nhiều hiệu ứng đồ họa và di chuyển sống động.
- **Cinema**: Đạt được độ sáng và độ nét của TV phù hợp để thưởng thức nội dung video và DVD.

- **Dynamic Contrast**: Đạt được độ sáng cân bằng thông qua điều chỉnh độ tương phản tự động.

[Trong chế độ **AV**]



- **Dynamic**: Chế độ này phù hợp khi ánh sáng xung quanh sáng.
- **Standard**: Chế độ này nhìn chung phù hợp với bất kỳ môi trường nào.
- **Movie**: Chế độ này giúp giảm mỏi mắt.
- **Custom**: Tùy chỉnh độ tương phản và độ sáng như yêu cầu.

5 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

6 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

4.1.2 SAMSUNG MAGIC Color

SAMSUNG MAGICColor là công nghệ cải thiện chất lượng hình ảnh mới được Samsung phát triển độc lập, mang lại màu sắc tự nhiên sống động mà không làm giảm chất lượng hình ảnh.



Menu này không khả dụng khi **SAMSUNG MAGICBright** đang ở chế độ **Cinema** hoặc **Dynamic Contrast**.

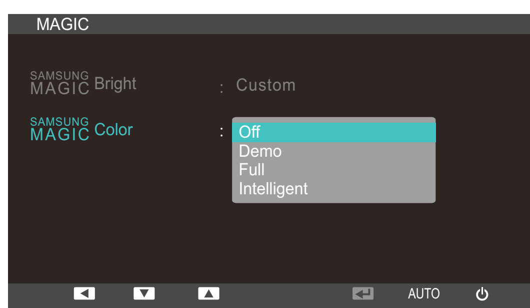
Đặt cấu hình SAMSUNG MAGICColor

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **PICTURE** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **MAGIC** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

4 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SAMSUNG MAGICColor** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- **Off**: Tắt **SAMSUNG MAGICColor**.
- **Demo**: So sánh chế độ màn hình bình thường với chế độ **SAMSUNG MAGICColor**.
- **Full** : Đạt được chất lượng hình ảnh sống động cho tất cả khác khu vực bao gồm các màu sặc sỡ trong hình ảnh.
- **Intelligent**: Cải thiện sắc độ cho tất cả cá khu vực trừ các màu sặc sỡ trong hình ảnh.

5 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

6 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

4.2 Brightness

Điều chỉnh độ sáng chung của hình ảnh. (Phạm vi: 0~100)

Giá trị cao hơn sẽ làm cho hình ảnh trông sáng hơn.



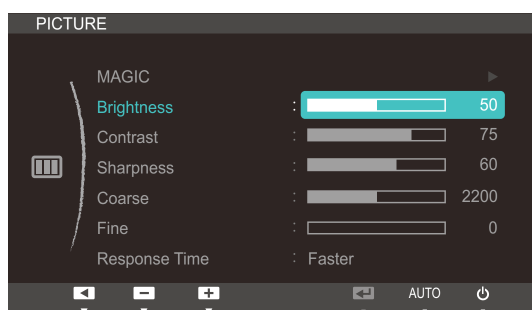
- Menu này không khả dụng khi SAMSUNG MAGIC**Bright** được đặt ở chế độ **Dynamic Contrast**.
- Menu này không khả dụng khi **Eco Light Sensor** hoặc **Eco Saving** được đặt là **On**.

4.2.1 Đặt cấu hình cho Brightness

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **PICTURE** và nhấn [□/⏎] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Brightness** và nhấn [□/⏎] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4 Điều chỉnh **Brightness** bằng nút [▲/▼].

4.3 Contrast

Điều chỉnh độ tương phản giữa các đối tượng và nền. (Phạm vi: 0~100)

Giá trị cao hơn sẽ làm tăng độ tương phản làm cho đối tượng trông rõ hơn.



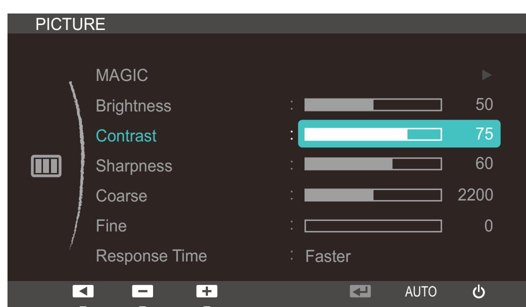
- Menu này không khả dụng khi SAMSUNG MAGIC**Bright** đang ở chế độ **Cinema** hoặc **Dynamic Contrast**.
- Menu này không khả dụng khi SAMSUNG MAGIC**Color** đang ở chế độ **Full** hoặc **Intelligent**.

4.3.1 Đặt cấu hình Contrast

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **PICTURE** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Contrast** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4 Điều chỉnh **Contrast** bằng nút [▲/▼].

4.4 Sharpness

Làm cho đường viền đối tượng rõ hơn hoặc mờ hơn. (Phạm vi: 0~100)

Giá trị cao hơn sẽ làm cho đường viền đối tượng rõ hơn.



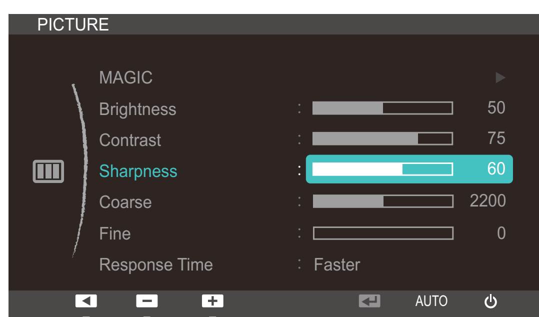
- Menu này không khả dụng khi SAMSUNG MAGIC**Bright** đang ở chế độ **Cinema** hoặc **Dynamic Contrast**.
- Menu này không khả dụng khi SAMSUNG MAGIC**Color** đang ở chế độ **Full** hoặc **Intelligent**.

4.4.1 Đặt cấu hình Sharpness

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **PICTURE** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Sharpness** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4 Điều chỉnh **Sharpness** bằng nút [▲/▼].

4.5 Coarse

Điều chỉnh tần số màn hình.

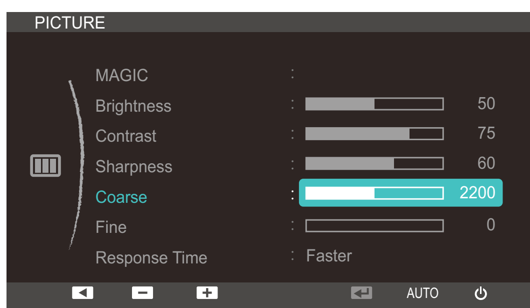
 Chỉ có sẵn trong chế độ **Analog**.

4.5.1 Điều chỉnh Coarse

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **PICTURE** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Coarse** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4 Điều chỉnh **Coarse** bằng nút [▲/▼].

4.6 Fine

Tinh chỉnh màn hình để đạt được hình ảnh sống động.



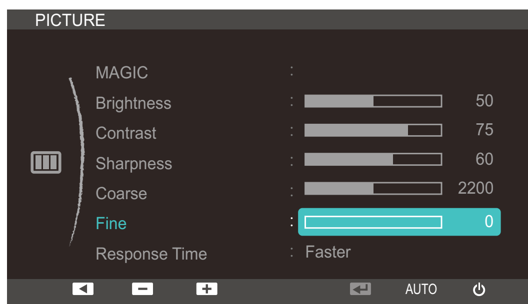
Chỉ có sẵn trong chế độ **Analog**.

4.6.1 Điều chỉnh Fine

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **PICTURE** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Fine** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4 Điều chỉnh **Fine** bằng nút [▲/▼].

4.7 Response Time

Tăng tốc độ đáp ứng của màn hình để video hiển thị sống động và tự nhiên hơn.



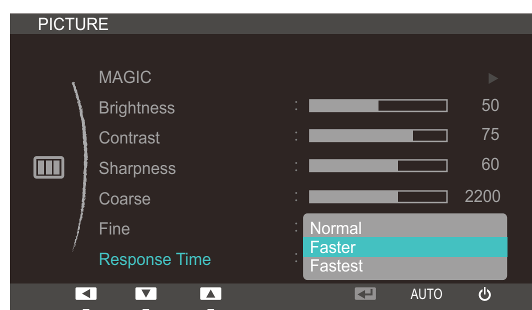
- Tốt nhất là đặt **Response Time** thành **Normal** hoặc **Faster** khi bạn không xem phim.
- Các chức năng có sẵn trên màn hình có thể thay đổi tùy theo kiểu máy. Tham khảo sản phẩm thực tế.

4.7.1 Đặt cấu hình Response Time

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **PICTURE** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Response Time** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

5 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

5 Đặt cấu hình tông màu

Điều chỉnh tông màu của màn hình. Menu này không khả dụng khi SAMSUNG MAGIC**Bright** được đặt ở chế độ **Cinema** hoặc **Dynamic Contrast**.

5.1 Red

Điều chỉnh giá trị của màu đỏ trong hình ảnh. (Phạm vi: 0~100)

Giá trị cao hơn sẽ tăng mật độ của màu đỏ.



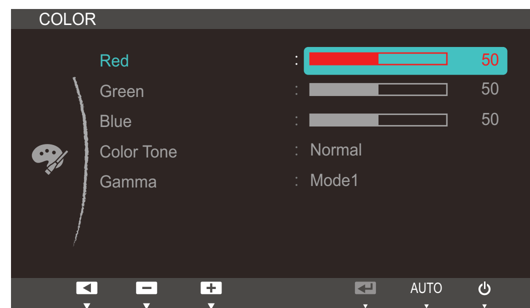
Menu này không khả dụng khi SAMSUNG MAGIC**Color** đang ở chế độ **Full** hoặc **Intelligent**.

5.1.1 Đặt cấu hình Red

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **COLOR** và nhấn [□/⏎] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Red** và nhấn [□/⏎] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4 Điều chỉnh **Red** bằng nút [▲/▼].

5.2 Green

Điều chỉnh giá trị của màu xanh lá cây trong hình ảnh. (Phạm vi: 0~100)

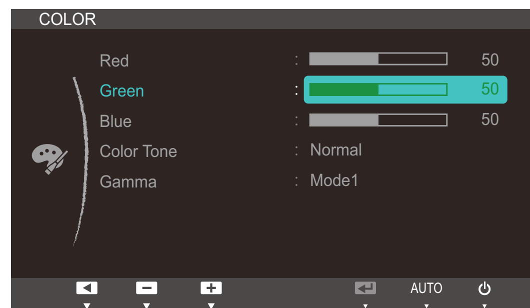
Giá trị cao hơn sẽ tăng mật độ của màu đỏ.



Menu này không khả dụng khi SAMSUNG MAGIC**Color** đang ở chế độ **Full** hoặc **Intelligent**.

5.2.1 Đặt cấu hình Green

1. Nhấn [MENU] trên sản phẩm.
2. Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **COLOR** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.
3. Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Green** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4. Điều chỉnh **Green** bằng nút [▲/▼].

5.3 Blue

Điều chỉnh giá trị của màu xanh dương trong hình ảnh. (Phạm vi: 0~100)

Giá trị cao hơn sẽ tăng mật độ của màu đỏ.



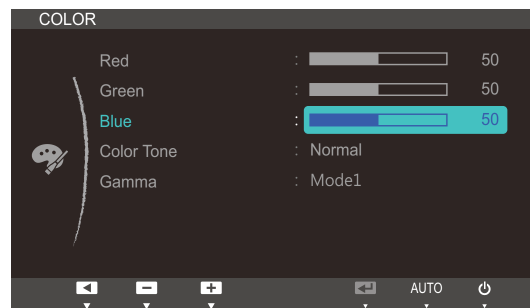
Menu này không khả dụng khi SAMSUNG MAGIC**Color** đang ở chế độ **Full** hoặc **Intelligent**.

5.3.1 Đặt cấu hình Blue

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **COLOR** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Blue** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4 Điều chỉnh **Blue** bằng nút [▲/▼].

Đặt cấu hình tông màu

5.4 Color Tone

Điều chỉnh tông màu chung của hình ảnh.



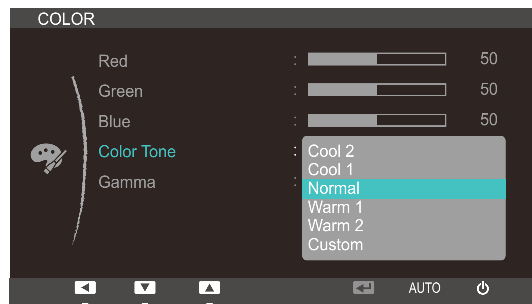
Menu này không khả dụng khi SAMSUNG MAGIC **Color** đang ở chế độ **Full** hoặc **Intelligent**.

5.4.1 Cấu hình cài đặt Color Tone

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **COLOR** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Color Tone** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- **Cool2**: Đặt nhiệt độ màu thành mát hơn **Cool1**.
- **Cool1**: Đặt nhiệt độ màu thành mát hơn chế độ **Normal**.
- **Normal**: Hiển thị tông màu tiêu chuẩn.
- **Warm1**: Đặt nhiệt độ màu thành ấm hơn chế độ **Normal**.
- **Warm2**: Đặt nhiệt độ màu thành ấm hơn **Warm1**.
- **Custom**: Tùy chỉnh tông màu.

4 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

5 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

5.5 Gamma

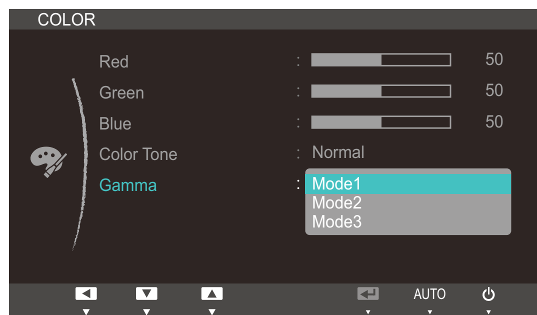
Điều chỉnh độ sáng trung bình (Gamma) của hình ảnh.

5.5.1 Đặt cấu hình Gamma

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **COLOR** và nhấn [□/⏎] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Gamma** và nhấn [□/⏎] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/⏎].

5 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

6 Thay đổi kích thước hoặc định vị lại màn hình

6.1 Image Size

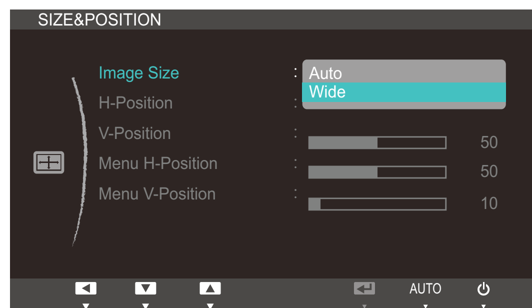
Thay đổi kích thước hình ảnh.

6.1.1 Thay đổi Size Hình ảnh

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SIZE&POSITION** và nhấn [□/⏎] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Image Size** và nhấn [□/⏎] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- **Auto**: Hiển thị hình ảnh theo tỷ lệ khung hình của nguồn vào.
- **Wide**: Hiển thị hình ảnh trong chế độ toàn màn hình bất kể tỷ lệ khung hình của nguồn vào.



- **4:3**: Hiển thị hình ảnh với tỷ lệ khung hình 4:3. Phù hợp cho các video và tín hiệu phát tiêu chuẩn.
- **16:9**: Hiển thị hình ảnh với tỷ lệ khung hình 16:9. Phù hợp cho nội dung DVD hoặc tín hiệu phát màn hình rộng.
- **Screen Fit**: Hiển thị hình ảnh với tỷ lệ khung hình gốc mà không bị cắt bỏ.



Những yêu cầu để kích hoạt **Image Size**.

- Khi kết nối với thiết bị đầu ra số thông qua cáp DVI/HDMI
- Khi độ phân giải số là 480p, 576p , 720p, 1080i, 1080p

4 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/⏎].

5 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

6 Thay đổi kích thước hoặc định vị lại màn hình

6.2 H-Position & V-Position

H-Position: Di chuyển màn hình sang trái hoặc sang phải.

V-Position: Di chuyển màn hình lên hoặc xuống.



- Menu này chỉ khả dụng khi **Image Size** được đặt ở **Screen Fit**.
- Chỉ có sẵn trong chế độ **Analog**.

6.2.1 Đặt cấu hình H-Position & V-Position

1. Nhấn [MENU] trên sản phẩm.
2. Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SIZE&POSITION** và nhấn [▭/↵] trên sản phẩm.
3. Nhấn [▲/▼] để chuyển sang **H-Position** hoặc **V-Position** và nhấn [▭/↵]. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.





4. Nhấn [▲/▼] để đặt cấu hình **H-Position** hoặc **V-Position**.

6.3 Menu H-Position & Menu V-Position

Menu H-Position: Di chuyển vị trí menu sang trái hoặc sang phải.

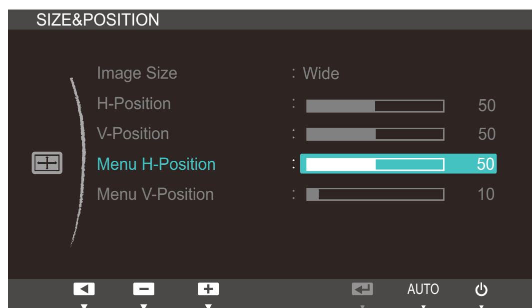
Menu V-Position: Di chuyển vị trí menu lên hoặc xuống.

6.3.1 Đặt cấu hình Menu H-Position & Menu V-Position

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SIZE&POSITION** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để chuyển sang **Menu H-Position** hoặc **Menu V-Position** và nhấn [□/↵]. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.





4 Nhấn [▲/▼] để đặt cấu hình **Menu H-Position** hoặc **Menu V-Position**.

7 Thiết lập và khôi phục

7.1 HUB

Đặt cấu hình các cài đặt để sử dụng chức năng HUB trên sản phẩm.



Tham khảo "Chương 2. Central Station" để biết chi tiết về cách sử dụng chức năng **HUB**.

7.1.1 Auto Wireless Detection

Nếu sản phẩm được kết nối với máy tính qua Wireless USB, sản phẩm sẽ tự động dò tín hiệu Wireless USB và thay đổi nguồn vào thành chế độ **Wireless USB**.

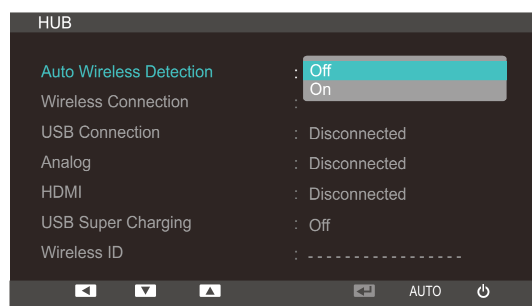
Đặt cấu hình Auto Wireless Detection

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **HUB** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

4 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Auto Wireless Detection** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- **Off**: Tắt **Auto Wireless Detection**
- **On**: Tự động dò tín hiệu Wireless USB và thay đổi nguồn vào thành chế độ **Wireless USB**.

5 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

6 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

7.1.2 Wireless Connection

Bạn có thể xem trạng thái của kết nối Wireless USB giữa sản phẩm và máy tính.

Chọn tuỳ chọn **Wireless Connection**. Nguồn tín hiệu đầu vào sẽ chuyển sang chế độ **Wireless USB**.



- Trạng thái kết nối sẽ được hiển thị ngay cả khi nguồn vào không phải là chế độ **Wireless USB**.
- Chọn **Wireless Connection** khi kết nối Wireless USB được thiết lập sẽ tự động thay đổi nguồn vào thành chế độ **Wireless USB**.

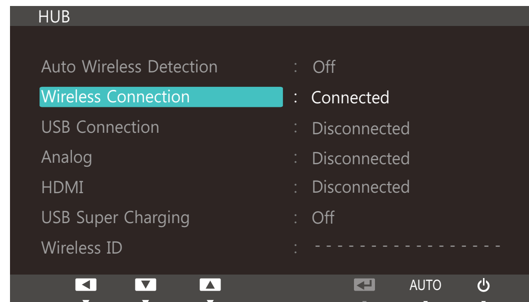
Kích hoạt Wireless Connection

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **HUB** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Một thông báo sẽ xuất hiện cho biết rằng kết nối **Wireless USB** được thiết lập hoặc ngắt kết nối.

4 Nếu kết nối Wireless USB được thiết lập, hãy nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Wireless Connection** và nhấn [□/↵]. Nguồn vào sẽ tự động chuyển sang chế độ **Wireless USB**.



7 Thiết lập và khôi phục

7.1.3 USB Connection

Bạn có thể xem trạng thái kết nối cáp USB giữa sản phẩm và máy tính.



- Trạng thái kết nối sẽ được hiển thị ngay cả khi nguồn vào không phải là chế độ **USB**.
- Chọn **USB Connection** khi cáp USB được kết nối sẽ tự động thay đổi nguồn vào thành chế độ **USB**.

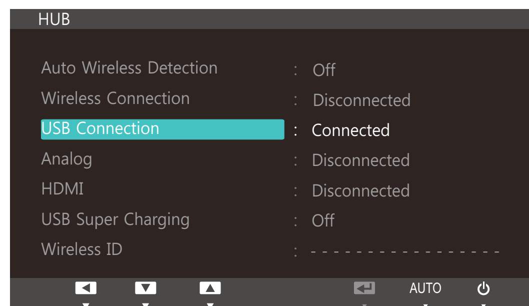
Đặt cấu hình USB Connection

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/⏎] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **HUB** và nhấn [□/⏎] trên sản phẩm. Một thông báo sẽ xuất hiện cho biết rằng cáp USB được kết nối hoặc ngắt kết nối.

4 Nếu cáp USB được kết nối, hãy nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **USB Connection** và nhấn [□/⏎]. Nguồn vào sẽ tự động chuyển sang chế độ **USB**.



7 Thiết lập và khôi phục

7.1.4 Analog

Bạn có thể xem trạng thái kết nối cáp **Analog** giữa sản phẩm và máy tính.



- Trạng thái kết nối sẽ được hiển thị ngay cả khi nguồn vào không phải là chế độ **Analog**.
- Chọn tùy chọn **Analog** khi cáp analog được kết nối sẽ tự động thay đổi nguồn vào thành chế độ **Analog**.

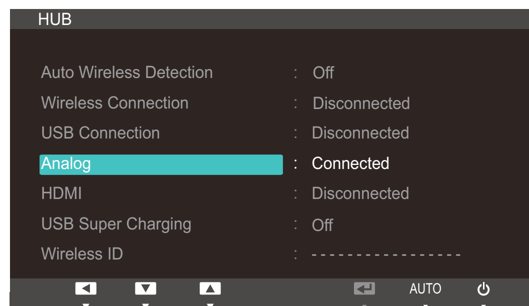
Đặt cấu hình Analog

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **HUB** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Một thông báo sẽ xuất hiện cho biết rằng cáp analog được kết nối hoặc ngắt kết nối.

4 Nếu cáp analog được kết nối, hãy nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Analog** và nhấn [□/↵]. Nguồn vào sẽ tự động chuyển sang chế độ **Analog**.



7.1.5 HDMI

Bạn có thể xem trạng thái kết nối HDMI giữa sản phẩm và thiết bị AV.



- Trạng thái kết nối sẽ được hiển thị ngay cả khi nguồn vào không phải là chế độ **HDMI**.
- Chọn tùy chọn **HDMI** khi cáp HDMI được kết nối sẽ tự động thay đổi nguồn vào thành chế độ **HDMI**.

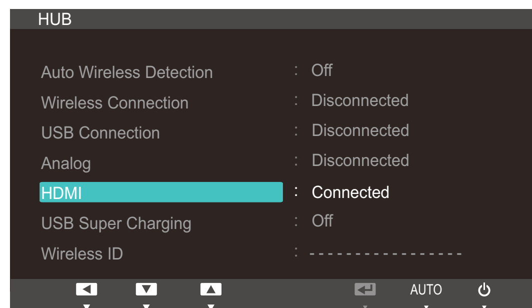
Cấu hình HDMI

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **HUB** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Một thông báo sẽ xuất hiện cho biết rằng cáp HDMI được kết nối hoặc ngắt kết nối.

4 Nếu cáp HDMI được kết nối, hãy nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **HDMI** và nhấn [□/↵]. Nguồn vào sẽ tự động chuyển sang chế độ **HDMI**.



7.1.6 USB Super Charging

Bạn có thể sạc pin thiết bị nguồn tín hiệu nhanh chóng thông qua cổng USB 3.0 trên sản phẩm.



- Việc truyền dữ liệu là không có sẵn nếu **USB Super Charging** bật lên.
- Để kích hoạt việc sạc pin hoặc truyền dữ liệu chuẩn, hãy tắt **USB Super Charging** đi.
- Không nhất thiết phải thay đổi nguồn tín hiệu đầu vào.

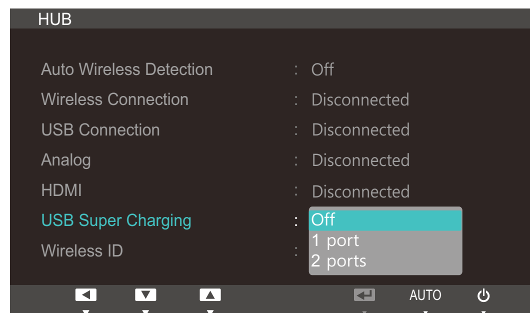
Cấu hình USB Super Charging

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **HUB** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

4 Nhấn [▲/▼] để chuyển sang **USB Super Charging** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- **Off**: Tắt **USB Super Charging**
- **1 Port**: Kích hoạt 1 cổng USB 3.0 (đánh dấu bằng biểu tượng sạc pin) để sạc pin nhanh chóng.

  Chỉ có cổng USB 3.0 [SS⭍ 1] hỗ trợ sạc pin tốc độ cao.
- **2 Ports**: Kích hoạt 2 cổng USB 3.0 để sạc pin nhanh chóng.

5 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

6 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

7.1.7 Wireless ID

Wireless ID là một ID duy nhất được gán cho màn hình. Chương trình "Samsung Central Station Setup" đọc ID đó và nhận dạng từng màn hình lân cận. ID được hiển thị trong chương trình "Samsung Central Station Setup" và trong phần dưới của menu **HUB**.

7.2 ECO

Các tùy chọn **Eco Motion Sensor**, **Eco Light Sensor**, và **Eco Saving** được hiển thị trên cùng một trang trình đơn để bạn có thể cấu hình các cài đặt chế độ tiết kiệm năng lượng một cách thuận tiện.

7.2.1 Eco Motion Sensor

Tính năng **Eco Motion Sensor** sẽ kích hoạt để tiết kiệm năng lượng khi nó không phát hiện bất cứ chuyển động nào ở một khu vực nhất định trong một khoảng thời gian xác định.



Eco Motion Sensor không sẵn có khi màn hình được sử dụng ở chế độ chân dung.

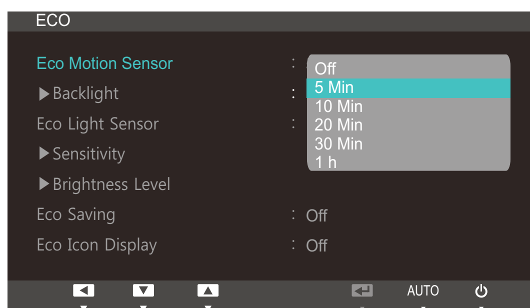
Cấu hình Eco Motion Sensor

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **ECO** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

4 Nhấn [▲/▼] để chuyển sang **Eco Motion Sensor** và nhấn [□/↵]. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.





Tính năng này bị tắt kích hoạt nếu sản phẩm được kết nối với máy tính đang trong chế độ tiết kiệm năng lượng.

- **Off**: Tắt tính năng **Eco Motion Sensor**.
- **5 Min**: Tự động tắt nguồn nếu cảm biến không phát hiện bất kì chuyển động của vật hoặc người ở khoảng cách nhất định trong khoảng thời gian 5 phút.
- **10 Min**: Tự động tắt nguồn nếu cảm biến không phát hiện bất kì chuyển động của vật hoặc người ở khoảng cách nhất định trong khoảng thời gian 10 phút.
- **20 Min**: Tự động tắt nguồn nếu cảm biến không phát hiện bất kì chuyển động của vật hoặc người ở khoảng cách nhất định trong khoảng thời gian 20 phút.
- **30 Min**: Tự động tắt nguồn nếu cảm biến không phát hiện bất kì chuyển động của vật hoặc người ở khoảng cách nhất định trong khoảng thời gian 30 phút.
- **1 h** : Tự động tắt nguồn nếu cảm biến không phát hiện bất kì chuyển động của vật hoặc người ở khoảng cách nhất định trong khoảng thời gian 1 giờ.

5 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

6 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

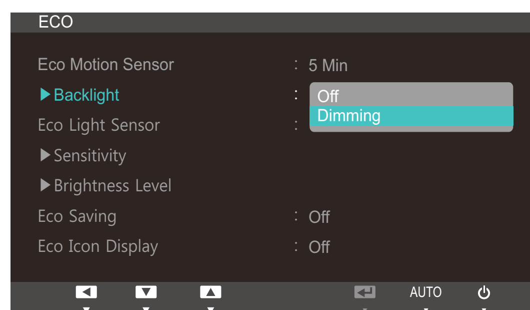
Đặt cấu hình Backlight

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **ECO** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

4 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Backlight** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- **Off**: Tắt màn hình và kích hoạt chế độ DPMS. Nếu lựa chọn **Off**, bạn sẽ phải mất vài giây chờ cho màn hình phát hiện chuyển động và bật lên sau khi nó tắt đi.
- **Dimming**: Giảm độ sáng của màn hình (vẫn bật màn hình).

5 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

6 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.



- Hiệu quả hoạt động của **Eco Motion Sensor** được tối đa hóa trong một khoảng cách (1m) đến người dùng và một góc (40 độ) cụ thể.
- Cảm biến có thể không phát hiện ra bạn nếu bạn ở tư thế bất động.
- Nếu bạn nghĩ rằng thông báo truy cập chế độ xuất hiện quá thường xuyên, hãy tăng cài đặt thời gian của **Eco Motion Sensor** hoặc chuyển **Eco Icon Display** về **Off**.
- Tránh sử dụng thiết bị radio như máy bộ đàm khi ở gần sản phẩm vì có thể gây ra trục trặc cho sản phẩm.

7.2.2 Eco Light Sensor

Tính năng **Eco Saving** tối ưu hóa điều kiện quan sát màn hình và góp phần tiết kiệm năng lượng bằng cách điều chỉnh độ sáng màn hình tùy thuộc vào cường độ ánh sáng xung quanh.



- Menu này không khả dụng khi **SAMSUNG MAGICBright** đang ở chế độ **Dynamic Contrast**.
- Menu này không khả dụng khi **Eco Saving** được đặt.

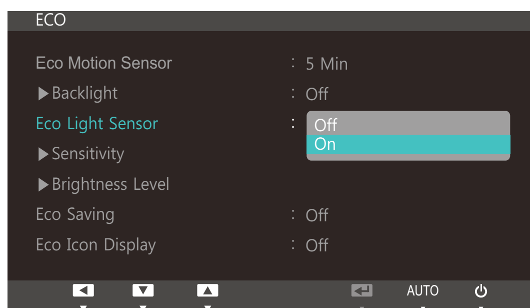
Cấu hình Eco Light Sensor

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **ECO** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

4 Nhấn [▲/▼] để chuyển sang **Eco Light Sensor** và nhấn [□/↵]. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- **Off**: Tắt tính năng **Eco Light Sensor**.
- **On**: Tự động điều chỉnh độ sáng theo cường độ ánh sáng xung quanh.

5 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

6 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

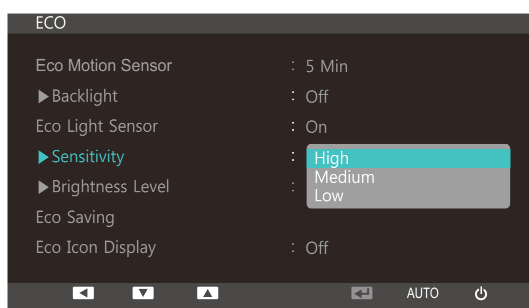
Đặt cấu hình Sensitivity

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/⏎] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **ECO** và nhấn [□/⏎] trên sản phẩm.

4 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Sensitivity** và nhấn [□/⏎] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- **High**: Độ nhạy cao tối đa hóa mức độ thay đổi độ sáng màn hình tùy thuộc vào cường độ ánh sáng xung quanh.
- **Medium**: Độ nhạy trung bình đặt mức độ thay đổi độ sáng màn hình vào khoảng giữa mức **High** và **Low** tùy thuộc vào cường độ ánh sáng xung quanh.
- **Low**: Độ nhạy thấp tối đa hóa mức độ thay đổi độ sáng màn hình tùy thuộc vào cường độ ánh sáng xung quanh.

5 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/⏎].

6 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

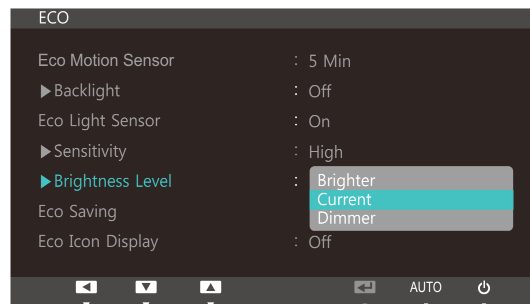
Đặt cấu hình Brightness Level

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **ECO** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

4 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Brightness Level** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- **Brighter**: Tăng độ sáng hiện tại của màn hình.
- **Current**: Duy trì độ sáng hiện tại của màn hình.
- **Dimmer**: Giảm độ sáng hiện tại của màn hình.

5 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

6 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

7 Thiết lập và khôi phục

7.2.3 Eco Saving

Tính năng **Eco Saving** giảm tiêu thụ năng lượng bằng cách điều chỉnh dòng điện mà panel màn hình sử dụng.



- Menu này không khả dụng khi **SAMSUNG MAGICBright** đang ở chế độ **Dynamic Contrast**.
- Menu này không khả dụng khi **Eco Light Sensor** được đặt.

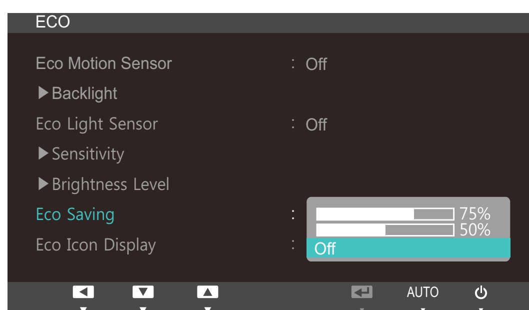
Đặt cấu hình Eco Saving

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **ECO** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

4 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Eco Saving** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- **75%**: Giảm mức tiêu thụ năng lượng của màn hình xuống còn 75% mức mặc định.
- **50%**: Giảm mức tiêu thụ năng lượng của màn hình xuống còn 50% mức mặc định.
- **Off**: Tắt tính năng **Eco Saving**.

5 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

6 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

7.2.4 Eco Icon Display

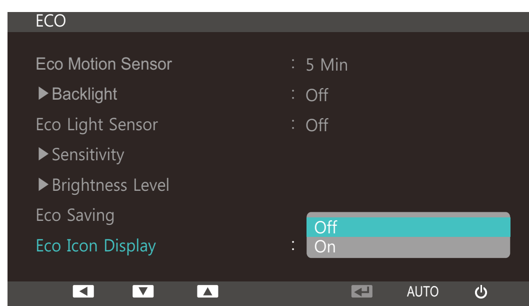
Cấu hình Eco Icon Display

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **ECO** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

4 Nhấn [▲/▼] để chuyển sang **Eco Icon Display** và nhấn [□/↵]. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.

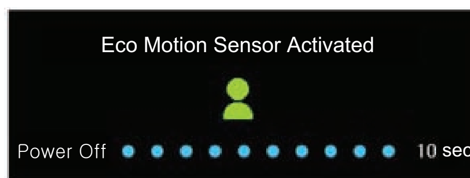


- **Off**: Tắt kích hoạt chức năng Eco Icon Display (Hiển thị biểu tượng Eco).
- **On**: Hiển thị trạng thái hoạt động của cảm biến Eco dưới dạng hướng dẫn nổi lên.

5 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

6 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

Lưu ý



- Nếu màn hình được để ở chế độ không làm việc trong khoảng thời gian khi bộ đặt giờ tắt được cấu hình trong khi **Eco Motion Sensor** đang bật, thì **Eco Motion Sensor** sẽ kích hoạt và chuyển màn hình sang chế độ tiết kiệm năng lượng.
- Bộ hẹn giờ đếm ngược 10 giây sẽ khởi động cùng với hình ảnh ở trên trước khi chế độ tiết kiệm năng lượng kích hoạt và hiển thị trạng thái hoạt động của **Eco Motion Sensor**.



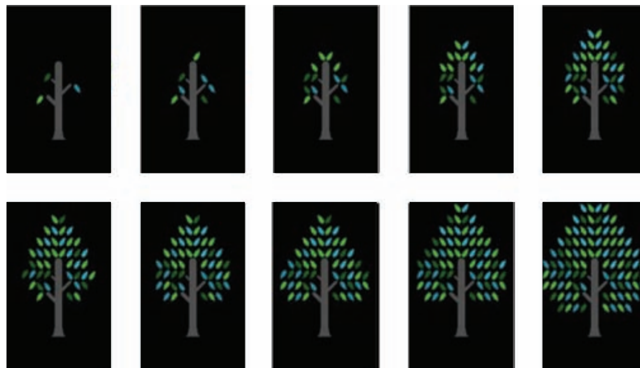
- Nếu độ sáng màn hình được điều chỉnh theo cường độ ánh sáng xung quanh khi **Eco Light Sensor** được bật lên, hình ảnh nổi lên như hình vẽ ở trên sẽ xuất hiện và hiển thị độ sáng màn hình đang điều chỉnh.
- Nếu màn hình trở nên sáng hơn khi ánh sáng xung quanh sáng hơn, thanh trượt độ sáng sẽ tăng mức độ cùng với hình ảnh mặt trời được hiển thị. Khi màn hình bị tối đi, thanh trượt hiển thị độ

sáng sẽ giảm mức độ cùng với hình ảnh mặt trăng được hiển thị. Thanh trượt độ sáng sẽ được hiển thị trong vòng 3 giây sau khi cảm biến kích hoạt.



- Hình ảnh nổi lên như hình vẽ ở trên sẽ xuất hiển khi cây năng lượng hoàn thiện trong khi tùy chọn **Eco Icon Display** đang ở chế độ <**On**>.


Nếu hình ảnh ở trên được hiển thị, điều đó có nghĩa là tùy chọn **Eco Icon Display** đang ở chế độ <**On**>. Thay đổi cài đặt sang **Off** nếu bạn không muốn hiển thị hình nổi lên.



- Mức năng lượng được tiết kiệm bởi các tính năng **Eco Motion Sensor**, **Eco Light Sensor**, và **Eco Saving** sẽ tích lũy và bạn có thể quan sát tiến độ dưới dạng một cây năng lượng đang lớn dần.

Cây năng lượng lớn dần khi nguồn năng lượng tiết kiệm của màn hình tích lũy. Do đó, mức độ phát triển của cây cũng sẽ bị ảnh hưởng bởi các tính năng khác có liên quan đến việc tiêu thụ năng lượng chẳng hạn như tính năng kiểm soát độ sáng màn hình.

- Mức năng lượng tiết kiệm được tích lũy bằng cách sử dụng chức năng tiết kiệm năng lượng, ví dụ như **Eco Motion Sensor**, **Eco Light Sensor** và **Eco Saving** sẽ được tính toán và biểu thị bằng lượng carbon đi-ô-xít.
- Một cây năng lượng hoàn chỉnh sẽ được hiển thị khi mức năng lượng tiết kiệm tích lũy nhiều bằng lượng carbon đi-ô-xít mà một cây hấp thụ trong 1 năm. Điều này cho thấy việc tiết kiệm năng lượng của bạn có tác dụng tương đương với việc trồng một cây con, nhờ vậy bạn có thể dễ dàng hiểu quá trình tích lũy năng lượng tiết kiệm theo thời gian và tác dụng của quá trình đó bằng cách quan sát tốc độ phát triển của cây năng lượng.
- Tốc độ phát triển của cây sẽ được biểu thị bằng 10 hình ảnh khác nhau (các giai đoạn). Sau khi một cây phát triển hoàn thiện, hình ảnh ban đầu sẽ được khôi phục và số lượng cây sẽ tiếp tục tích lũy. Số lượng cây năng lượng sẽ được làm tròn về một chữ số thập phân.

7 Thiết lập và khôi phục

7.3 Menu Transparency

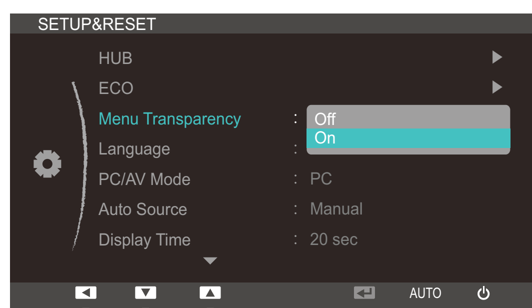
Cài đặt độ trong suốt cho các cửa sổ trình đơn:

7.3.1 Thay đổi Menu Transparency

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Menu Transparency** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

5 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

7 Thiết lập và khôi phục

7.4 Language

Cài đặt ngôn ngữ trình đơn.



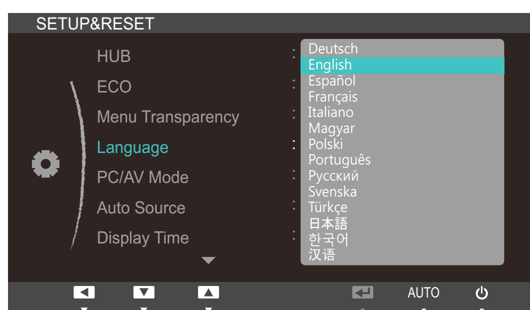
- Thay đổi cài đặt ngôn ngữ sẽ chỉ được áp cho hiển thị trình đơn trên màn hình.
- Thay đổi này sẽ không được áp cho những tính năng khác trên máy tính.

7.4.1 Thay đổi Language

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Language** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến ngôn ngữ bạn muốn và nhấn [□/↵].

5 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

7.5 PC/AV Mode

Đặt **PC/AV Mode** là <**AV**. Kích thước ảnh này sẽ được phóng to. Tùy chọn này hữu ích khi bạn xem phim.



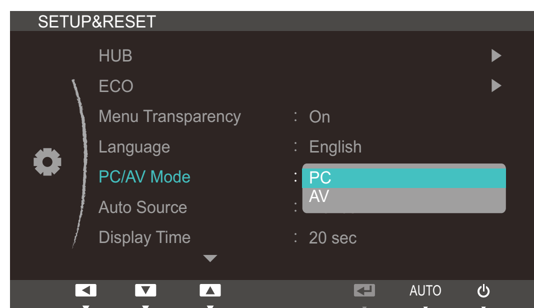
PC/AV Mode chỉ sẵn có trong chế độ **HDMI**.

7.5.1 Đặt cấu hình PC/AV Mode

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/⏎] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **PC/AV Mode** và nhấn [□/⏎] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/⏎].

5 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

7.6 Auto Source

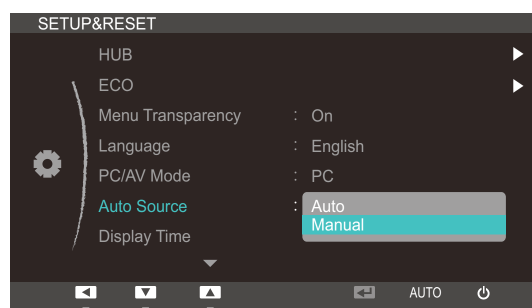
Kích hoạt **Auto Source**.

7.6.1 Đặt cấu hình Auto Source

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Auto Source** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- **Auto**: Nguồn vào được nhận diện tự động.
- **Manual**: Chọn nguồn vào theo cách thủ công.

4 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

5 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

7.7 Display Time

Đặt menu hiển thị trên màn hình (OSD) thành tự động biến mất nếu menu không được sử dụng trong khoảng thời gian đã chỉ định.

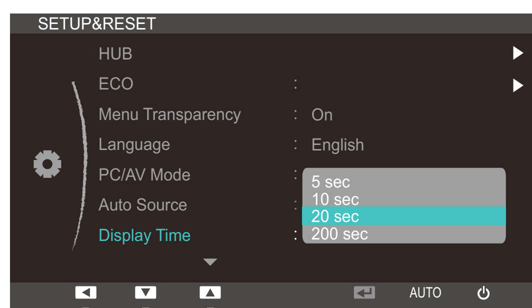
Có thể sử dụng **Display Time** để chỉ định khoảng thời gian mà bạn muốn menu OSD biến mất sau đó.

7.7.1 Đặt cấu hình Display Time

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Display Time** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

5 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

7.8 Key Repeat Time

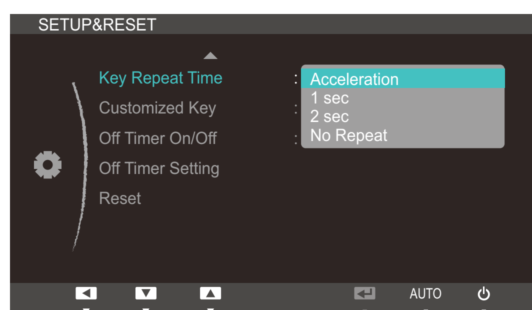
Điều khiển tốc độ đáp ứng của một nút khi nút đó được nhấn.

7.8.1 Đặt cấu hình Key Repeat Time

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Key Repeat Time** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- Có thể chọn **Acceleration**, **1 sec** hoặc **2 sec**. Nếu **No Repeat** được chọn, một lệnh sẽ chỉ đáp ứng một lần khi nhấn một nút.

4 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

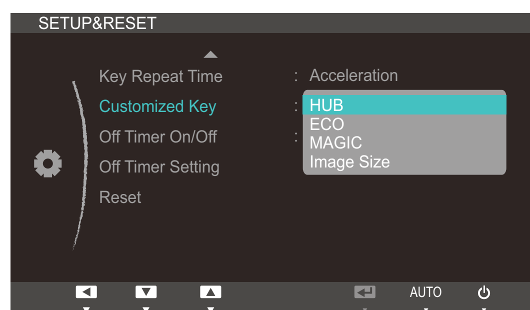
5 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

7.9 Customized Key

Bạn có thể tùy chỉnh **Customized Key** như sau.

7.9.1 Cấu hình Customized Key

1. Nhấn [MENU] trên sản phẩm.
2. Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.
3. Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Customized Key** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- **HUB** - **ECO** - **MAGIC** - **Image Size**

4. Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].
5. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

7.10 Off Timer On/Off

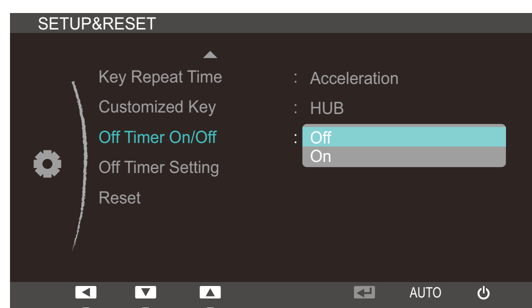
Bật hoặc tắt chức năng hẹn giờ tắt để tự động tắt nguồn sản phẩm.

7.10.1 Đặt cấu hình Off Timer On/Off

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Off Timer On/Off** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- **Off**: Tắt chức năng hẹn giờ tắt để sản phẩm không tự động tắt nguồn.
- **On**: Kích hoạt chức năng hẹn giờ tắt để sản phẩm tự động tắt nguồn.

4 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

5 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

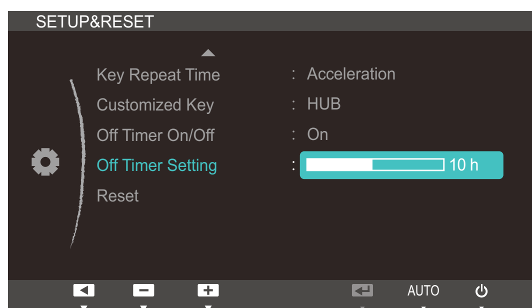
7.11 Off Timer Setting

Có thể đặt hẹn giờ tắt trong khoảng từ 1 đến 23 tiếng. Sản phẩm sẽ tự động tắt nguồn sau số tiếng đã chỉ định.

 Menu này chỉ khả dụng khi **Off Timer On/Off** được đặt ở **On**.

7.11.1 Đặt cấu hình Off Timer Setting

1. Nhấn [MENU] trên sản phẩm.
2. Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.
3. Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Off Timer Setting** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4. Nhấn [▲/▼] để đặt cấu hình **Off Timer Setting**.

7 Thiết lập và khôi phục

7.12 Reset

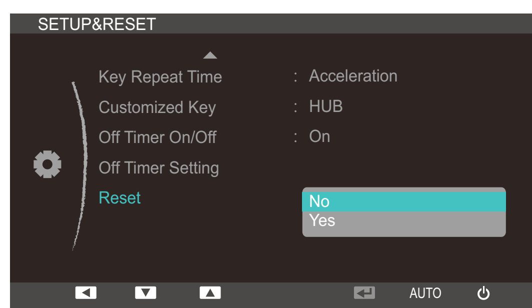
Đặt tất cả các cài đặt của sản phẩm trở về cài đặt xuất xưởng mặc định.

7.12.1 Bắt đầu cài đặt (Reset)

1 Nhấn [MENU] trên sản phẩm.

2 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **SETUP&RESET** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm.

3 Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **Reset** và nhấn [□/↵] trên sản phẩm. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4 Ấn [▲/▼] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [□/↵].

5 Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

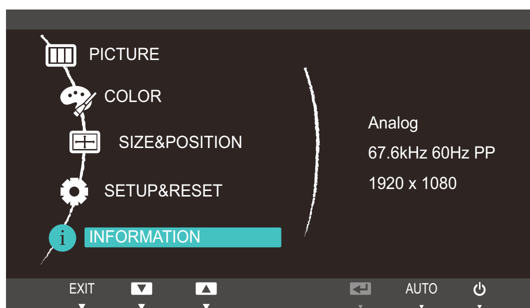
8 Menu INFORMATION và các thông tin khác

8.1 INFORMATION

Hiển thị nguồn vào, tần số và độ phân giải hiện tại.

8.1.1 Hiển thị INFORMATION

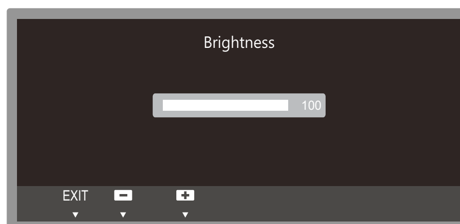
1. Nhấn [MENU] trên sản phẩm.
2. Nhấn [▲/▼] để di chuyển đến **INFORMATION**. Nguồn vào, tần số và độ phân giải hiện tại sẽ xuất hiện.



8.2 Cấu hính Brightness trên Màn hình khởi động

Điều chỉnh **Brightness** bằng nút [⦿] trong màn hình khởi động khi không có sẵn menu hiển thị trên màn hình nào.

1. Nhấn [⦿] trong màn hình khởi động. Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



2. Điều chỉnh **Brightness** bằng nút [▲/▼].

 **Volume** (**VOL**) có thể được điều chỉnh nếu bạn kết nối cáp với cổng [HDMI IN].

9 Hướng dẫn xử lý sự cố

9.1 Những yêu cầu trước khi liên hệ Trung tâm Dịch vụ Khách hàng Samsung

9.1.1 Kiểm tra sản phẩm



Trước khi gọi điện tới Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung, hãy kiểm tra sản phẩm như sau. Nếu vẫn còn vấn đề, hãy liên hệ Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung.

Kiểm tra xem sản phẩm có hoạt động bình thường không bằng cách sử dụng tính năng kiểm tra sản phẩm.

Nếu màn hình tắt và đèn báo nguồn nhấp nháy mặc dù sản phẩm được kết nối đúng cách với máy tính, hãy thực hiện kiểm tra tự chẩn đoán.

1. Tắt nguồn máy tính và sản phẩm.
2. Rút cáp khỏi sản phẩm.
3. Bật nguồn sản phẩm.
4. Nếu thông báo **Check Signal Cable** xuất hiện, sản phẩm hoạt động bình thường.



Nếu màn hình bị trống, hãy kiểm tra hệ thống PC, bộ điều khiển video và cáp.

9.1.2 Kiểm tra độ phân giải và tần số

Đối với chế độ vượt quá độ phân giải được hỗ trợ (tham khảo phần "10.3 Bảng chế độ tín hiệu chuẩn"), thông báo **Not Optimum Mode.** sẽ xuất hiện trong khoảng thời gian ngắn.

9 Hướng dẫn xử lý sự cố

9.1.3 Kiểm tra những mục sau đây.

Vấn đề về lắp đặt (chế độ PC)	
Màn hình liên tục bật và tắt.	Kiểm tra kết nối cáp giữa sản phẩm và PC, và đảm bảo kết nối chắc chắn. (Tham khảo phần "3.2 Kết nối và sử dụng PC")
Bạn sẽ thấy có các khoảng trống ở cả 4 cạnh của màn hình khi cáp HDMI hoặc HDMI-DVI được kết nối với màn hình hoặc máy tính.	Các khoảng trống trên màn hình không liên quan tới màn hình. Máy tính hoặc card màn hình không gây nên các khoảng trống trên màn hình. Để giải quyết vấn đề này, hãy điều chỉnh kích thước màn hình trong các cài đặt HDMI hoặc DVI cho card màn hình. Nếu trình đơn cài đặt card màn hình không có tùy chọn để điều chỉnh kích thước màn hình, hãy cập nhật trình điều khiển card màn hình sang phiên bản mới nhất. (Hãy liên hệ với nhà sản xuất card màn hình hoặc máy tính để biết thêm thông tin chi tiết về cách điều chỉnh cài đặt màn hình.)

Vấn đề về màn hình	
Đèn LED bị tắt. Màn hình không bật.	Kiểm tra rằng cáp nguồn được kết nối đúng cách (Tham khảo phần "3.2 Kết nối và sử dụng PC")
Thông báo Check Signal Cable xuất hiện.	Kiểm tra rằng cáp được kết nối đúng cách vào sản phẩm. (Tham khảo phần "3.2 Kết nối và sử dụng PC")
	Kiểm tra xem thiết bị kết nối với với sản phẩm có bật không.
"Not Optimum Mode" được hiển thị.	Thông báo này sẽ xuất hiện nếu tín hiệu từ card đồ họa vượt quá độ phân giải hoặc tần số tối đa cho sản phẩm.
	Thay đổi độ phân giải và tần số tối đa để phù hợp với hoạt động của sản phẩm, tham khảo Bảng chế độ tín hiệu tiêu chuẩn (trang 106).
Hình ảnh trên màn hình bị biến dạng.	Kiểm tra kết nối cáp vào sản phẩm (Tham khảo phần "3.2 Kết nối và sử dụng PC")

Hướng dẫn xử lý sự cố

Vấn đề về màn hình	
Màn hình không rõ. Màn hình bị mờ.	Điều chỉnh **Coarse** (trang 63) và **Fine** (trang 64).
	Gỡ bỏ bất kỳ thiết bị (cáp video nối dài v.v) và thử lại
	Cài đặt độ phân giải và tần số tới mức khuyến cáo. (Tham khảo phần "10.1 Thống số chung")
Màn hình không ổn định và rung.	Kiểm tra rằng độ phân giải và tần số cho máy tính nằm trong phạm vi độ phân giải và tần số tương thích với sản phẩm, và nếu cần, thay đổi các cài đặt, tham khảo Bảng chế độ tín hiệu tiêu chuẩn (trang 106) trong sách hướng dẫn này và menu **INFORMATION** trên sản phẩm.
Có bóng hoặc hình ảnh mờ còn lại trên màn hình.	
Màn hình quá sáng. Màn hình quá tối.	Điều chỉnh **Brightness** (trang 60) và **Contrast** (trang 61).
Màu màn hình không đồng nhất.	Thay đổi các cài đặt **COLOR**. (Tham khảo phần " Đặt cấu hình tông màu")
Màu sắc trên màn hình có bóng và bị biến dạng.	Thay đổi các cài đặt **COLOR**. (Tham khảo phần " Đặt cấu hình tông màu")
Màu trắng trông không hẳn là trắng.	Thay đổi các cài đặt **COLOR**. (Tham khảo phần " Đặt cấu hình tông màu")
Không có hình ảnh trên màn hình và đèn LED nhấp nháy trong mỗi 0.5 tới 1 giây.	Sản phẩm đang ở chế độ tiết kiệm năng lượng.
	Nhấn bất kỳ phím nào trên bàn phím và di chuyển chuột để quay lại màn hình trước.

Vấn đề về âm thanh	
Không có âm thanh.	Kiểm tra kết nối của cáp âm thanh hoặc điều chỉnh âm lượng.
	Kiểm tra âm lượng.
Âm lượng quá nhỏ.	Điều chỉnh âm lượng.
	Nếu âm lượng vẫn nhỏ sau khi bật âm lượng đến mức tối đa, hãy điều chỉnh âm lượng trên card âm thanh của máy tính hoặc chương trình phần mềm.

Vấn đề với thiết bị nguồn	
Nghe thấy tiếng bíp khi khởi động máy tính.	Nếu bạn nghe thấy âm thanh bíp khi PC khởi động, hãy đem PC đi bảo dưỡng.

9.2 Hỏi & Đáp

Câu hỏi	Trả lời
Làm thế nào để thay đổi tần số?	Đặt tần số trên card màn hình. • Windows XP: Chọn **Pa-nen điều khiển** → **Diện mạo và chủ đề** → **Màn hình** → **Thiết đặt** → **Chuyên sâu** → **Màn hình** và điều chỉnh **Tốc độ làm mới** trong **Thiết đặt màn hình**. • Windows ME/2000: Chọn **Pa-nen điều khiển** → **Màn hình** → **Thiết đặt** → **Chuyên sâu** → **Màn hình** và điều chỉnh **Tốc độ làm mới** trong **Thiết đặt màn hình**. • Windows Vista: Chọn **Pa-nen điều khiển** → **Diện mạo và cá nhân hóa** → **Cá nhân hóa** → **Thiết đặt màn hình** → **Thiết đặt chuyên sâu** → **Màn hình** và điều chỉnh **Tốc độ làm mới** trong **Thiết đặt màn hình**. • Windows 7 : Chọn **Pa-nen điều khiển** → **Diện mạo và cá nhân hóa** → **Màn hình** → **Độ phân giải màn hình** → **Thiết đặt chuyên sâu** → **Màn hình** và điều chỉnh **Tốc độ làm mới** trong **Thiết đặt màn hình**.

Câu hỏi	Trả lời
Làm thế nào để điều chỉnh độ phân giải?	• Windows XP: Hãy đi đến **Pa-nen điều khiển** → **Diện mạo và chủ đề** → **Màn hình** → **Thiết đặt** và điều chỉnh độ phân giải. • Windows ME/2000: Hãy đi đến **Pa-nen điều khiển** → **Màn hình** → **Thiết đặt** và điều chỉnh độ phân giải. • Windows Vista: Hãy đi đến **Pa-nen điều khiển** → **Diện mạo và cá nhân hóa** → **Cá nhân hóa** → **Thiết đặt màn hình** và điều chỉnh độ phân giải. • Windows 7 : Hãy đi đến **Pa-nen điều khiển** → **Diện mạo và cá nhân hóa** → **Màn hình** → **Điều chỉnh độ phân giải** và điều chỉnh độ phân giải.
Làm thế nào để cài đặt tính năng tiết kiệm năng lượng?	• Windows XP: Cài đặt chế độ tiết kiệm năng lượng trong**Pa-nen điều khiển** → **Hình thức và chủ đề** → **Màn hình** → **Cài đặt màn hình chờ** hoặc cài đặt BIOS SETUP trên máy tính. • Windows ME/2000: Cài đặt chế độ tiết kiệm năng lượng trong**Pa-nen điều khiển** → **Màn hình** → **Cài đặt màn hình chờ** hoặc cài đặt BIOS SETUP trên máy tính. • Windows Vista: Cài đặt chế độ tiết kiệm năng lượng trong**Pa-nen điều khiển** → **Hình thức và chủ đề** → **Tùy chỉnh** → **Cài đặt màn hình chờ** hoặc cài đặt BIOS SETUP trên máy tính. • Windows 7 : Cài đặt chế độ tiết kiệm năng lượng trong**Pa-nen điều khiển** → **Hình thức và chủ đề** → **Tùy chỉnh** → **Cài đặt màn hình chờ** hoặc cài đặt BIOS SETUP trên máy tính.



Hãy tham khảo sổ tay hướng dẫn người dùng cho máy tính hoặc về card màn hình để biết thêm thông tin về điều chỉnh.

10 Các thông số kỹ thuật

10.1 Thống số chung

Tên môđen		C24A650X / C24A650U	C27A650X / C27A650U
Màn hình	Kích thước	24 inch (61 cm)	27 inch (68 cm)
	Vùng hiển thị	531,36 mm (H) x 298,89 mm (V)	597,6 mm (H) x 336,15 mm (V)
Đồng bộ hóa	Tần số quét ngang	30~81 kHz	
	Tần số quét dọc	56~75 Hz	
Màu sắc hiển thị		16,7M (8 bit thực)	
Độ phân giải	Độ phân giải tối ưu	1920 x 1080 @ 60Hz	
	Độ phân giải tối đa	1920 x 1080 @ 60Hz	
Xung Pixel cực đại		165MHz (Analog,HDMI,USB)	
Nguồn điện		Sản phẩm sử dụng điện áp từ 100 đến 240 V. Hãy tham khảo nhãn ở phía sau sản phẩm vì điện áp tiêu chuẩn có thể khác nhau ở các quốc gia khác nhau.	
Đầu kết nối tín hiệu		Cổng D-Sub, HDMI, USB UP	
Kích thước (R x C x S) / Trọng lượng (bao gồm chân đế)		568,0 X 418,0 X 224,5 mm / 5,4 kg	642,5 X 466,0 X 224,5 mm / 6,3 kg
Các yếu tố môi trường	Vận hành	Nhiệt độ: 10˚C ~ 40˚C (50˚F ~ 104˚F) Độ ẩm : 10 % ~ 80 %, không ngưng tụ	
	Lưu trữ	Nhiệt độ: -20˚C ~ 60˚C (-4˚F ~ 140˚F) Độ ẩm : 5 % ~ 95 %, không ngưng tụ	
Cắm và Chạy		Có thể lắp đặt màn hình này và sử dụng với bất kỳ hệ thống Cắm và Chạy tương thích nào. Trao đổi dữ liệu hai chiều giữa màn hình và hệ thống PC làm tối ưu cài đặt màn hình. Lắp đặt màn hình được tiến hành tự động. Tuy nhiên bạn có thể tùy chỉnh cài đặt lắp đặt nếu muốn.	
Panel Dot (Điểm ảnh)		Do tính chất của việc sản xuất sản phẩm này, khoảng 1 phần triệu điểm ảnh (1ppm) có thể sáng hơn hoặc tối hơn trên màn hình. Điều này không ảnh hưởng đến hiệu suất hoạt động của sản phẩm.	



Các thông số kỹ thuật trên đây có thể thay đổi nhằm cải tiến chất lượng mà không thông báo trước.



Thiết bị Loại B (thiết bị liên lạc truyền phát để sử dụng tại nhà)

Thiết bị Loại B này được thiết kế để sử dụng tại nhà, được đăng ký theo các yêu cầu EMC và có thể sử dụng tại tất cả các khu vực.

10.2 Trình tiết kiệm năng lượng

Tính năng tiết kiệm năng lượng của sản phẩm này làm giảm sức tiêu thụ điện năng bằng cách tắt màn hình và đổi màu của đèn LED nếu không sử dụng sản phẩm trong một khoảng thời gian nhất định. Sản phẩm không được tắt trong chế độ tiết kiệm năng lượng. Để bật lại màn hình, hãy nhấn bất kì phím nào trên bàn phím hoặc di chuyển chuột. Tính năng tiết kiệm năng lượng chỉ hoạt động khi sản phẩm được kết nối với PC với tính năng tiết kiệm năng lượng.

Trình tiết kiệm năng lượng	Vận hành bình thường	Chế độ tiết kiệm năng lượng	Tắt nguồn (Nút nguồn)
Chỉ báo nguồn	Mở	Nhấp nháy	tắt
Lượng tiêu thụ điện năng (C24A650X / C24A650U)	58 W (Không có USB: 43 W)	1,0 W	1,0 W
Lượng tiêu thụ điện năng (C27A650X / C27A650U)	66 W (Không có USB: 51 W)	1,0 W	1,0 W



- Mức độ tiêu thụ năng lượng được hiển thị có thể khác nhau trong các điều kiện vận hành khác nhau hoặc khi thay đổi cài đặt.
- Để giảm mức tiêu thụ điện về 0 watt, hãy tắt công tắc nguồn ở phía sau sản phẩm hoặc rút cáp nguồn. Đảm bảo rút cáp nguồn khi bạn không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài. Để giảm sự tiêu thụ điện tới 0 wat khi công tắc nguồn không khả dụng, hãy ngắt kết nối cáp nguồn.

10.3 Bảng chế độ tín hiệu chuẩn



- Có thể cài đặt sản phẩm này về một độ phân giải duy nhất cho mỗi kích thước màn hình để đạt được chất lượng hình ảnh tối ưu do đặc tính của tấm panel. Do đó, độ phân giải khác độ phân giải được chỉ định có thể làm giảm chất lượng hình ảnh. Để tránh việc này, chúng tôi khuyên bạn bên chọn độ phân giải tối ưu được chỉ định cho kích thước màn hình của sản phẩm của bạn.
- Kiểm tra tần số khi bạn đổi màn hình CDT (kết nối với PC) lấy màn hình LCD. Nếu màn hình LCd không hỗ trợ 85 Hz, hãy đổi tần số dọc tới 60 Hz sử dụng màn hình CDT trước khi bạn đổi sản phẩm để lấy màn hình LCD.

Nếu tín hiệu thuộc các chế độ tín hiệu tiêu chuẩn sau được truyền từ máy tính của bạn, màn hình sẽ được điều chỉnh tự động. Nếu tín hiệu được truyền từ PC không thuộc về chế độ tín hiệu tiêu chuẩn, màn hình có thể bị trống có đèn LED được bật. Trong trường hợp đó, hãy thay đổi cài đặt theo bảng sau đây bằng cách tham khảo sổ tay hướng dẫn sử dụng card màn hình.

Độ phân giải	Tần số quét ngang (kHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Xung Pixel(MHz)	Phân cực đồng bộ (H/V)
VESA, 640 x 480	31,469	59,940	25,175	-/-
VESA, 800 x 600	35,156	56,250	36,000	+/+
VESA, 800 x 600	37,879	60,317	40,000	+/+
VESA, 1024 x 768	48,363	60,004	65,000	-/-
VESA, 1280 x 800	49,702	59,810	83,500	-/+
VESA, 1280 x 960	60,000	60,000	108,000	+/+
VESA, 1280 x 1024	63,981	60,020	108,000	+/+
VESA, 1440 x 900	55,935	59,887	106,500	-/+
VESA, 1600 x 1200	75,000	60,000	162,000	+/+
VESA, 1680 x 1050	65,290	59,954	146,250	+/+
VESA, 1920 x 1080	67,500	60,000	148,500	+/+



- Tần số quét ngang

  Thời gian để quét một đường nối cạnh trái với cạnh phải của màn hình được gọi là chu kỳ quét ngang. Số nghịch đảo của chu kỳ quét ngang được gọi là tần số quét ngang. Tần số quét ngang được đo bằng kHz.
- Tần số quét dọc

  Lặp lại cùng một hình ảnh hàng chục lần mỗi giây cho phép bạn xem các hình ảnh tự nhiên. Tần số lặp lại được gọi là "tần số dọc" hoặc "tốc độ làm mới" và được biểu thị bằng Hz.

Liên hệ SAMSUNG WORLDWIDE



Nếu có thắc mắc hay góp ý về sản phẩm của Samsung, vui lòng liên hệ với trung tâm chăm sóc khách hàng SAMSUNG.

NORTH AMERICA		
CANADA	1-800-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com
MEXICO	01-800-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com
U.S.A	1-800-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com

LATIN AMERICA		
ARGENTINA	0800-333-3733	http://www.samsung.com
BRAZIL	0800-124-421 4004-0000	http://www.samsung.com
CHILE	800-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com
COLOMBIA	01-8000112112	http://www.samsung.com
COSTA RICA	0-800-507-7267	http://www.samsung.com
DOMINICA	1-800-751-2676	http://www.samsung.com
ECUADOR	1-800-10-7267	http://www.samsung.com
EL SALVADOR	800-6225	http://www.samsung.com
GUATEMALA	1-800-299-0013	http://www.samsung.com
HONDURAS	800-27919267	http://www.samsung.com
JAMAICA	1-800-234-7267	http://www.samsung.com
NICARAGUA	00-1800-5077267	http://www.samsung.com
PANAMA	800-7267	http://www.samsung.com
PERU	0-800-777-08	http://www.samsung.com
PUERTO RICO	1-800-682-3180	http://www.samsung.com
TRINIDAD & TOBAGO	1-800-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com
VENEZUELA	0-800-100-5303	http://www.samsung.com

ASIA PACIFIC		
AUSTRALIA	1300 362 603	http://www.samsung.com
NEW ZEALAND	0800 SAMSUNG (0800 726 786)	http://www.samsung.com
CHINA	400-810-5858	http://www.samsung.com

ASIA PACIFIC		
HONG KONG	(852) 3698 4698	http://www.samsung.com/hk http://www.samsung.com/hk_en/
INDIA	3030 8282, 1800 3000 8282	http://www.samsung.com
INDONESIA	0800-112-8888 021-5699-7777	http://www.samsung.com
JAPAN	0120-327-527	http://www.samsung.com
MALAYSIA	1800-88-9999	http://www.samsung.com
PHILIPPINES	1-800-10-SAMSUNG (726-7864) 1-800-3-SAMSUNG (726-7864) 1-800-8-SAMSUNG (726-7864) 02-5805777	http://www.samsung.com
SINGAPORE	1800-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com
THAILAND	1800-29-3232 02-689-3232	http://www.samsung.com
TAIWAN	0800-329-999	http://www.samsung.com
VIETNAM	1 800 588 889	http://www.samsung.com

MIDDIE EAST		
IRAN	021-8255	http://www.samsung.com http://www.samservice.com
OMAN	800-SAMSUNG(726-7864)	http://www.samsung.com
KUWAIT	183-2255	http://www.samsung.com
BAHRAIN	8000-4726	http://www.samsung.com
EGYPT	08000-726786	http://www.samsung.com
JORDAN	800-22273	http://www.samsung.com
MOROCCO	080 100 2255	http://www.samsung.com
SAUDI ARABIA	9200-21230	http://www.samsung.com
U.A.E	800-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com
TURKEY	444 77 11	http://www.samsung.com

AFRICA		
NIGERIA	0800 - SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com
SOUTH AFRICA	0860-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com

Thuật ngữ

OSD (Hiển thị trên màn hình)

Hiển thị trên màn hình (OSD) cho phép bạn đặt cấu hình các cài đặt trên màn hình để tối ưu hóa chất lượng hình ảnh như yêu cầu. Phần này cho phép bạn thay đổi độ sáng, tông màu, kích thước màn hình và nhiều cài đặt khác bằng các menu được hiển thị trên màn hình.

HUB

HUB là thiết bị được sử dụng làm điểm kết nối chung cho nhiều thiết bị được kết nối qua mạng. Thiết bị này được sử dụng để kết nối nhiều máy tính, thiết bị video, thiết bị văn phòng và/hoặc LAN qua một mạng duy nhất.

Dongle

Dongle là thiết bị được kết nối với cổng vào/ra trên máy tính. Thiết bị này có khóa bảo mật hoặc ID sao cho chỉ người sử dụng kết nối dongle mới có thể truy cập ứng dụng được chỉ định. Dongle trên sản phẩm này chứa dữ liệu cần thiết để sử dụng Wireless USB và phải được kết nối với máy tính của bạn.

Coarse

Coarse là tần số của dao động sóng vô tuyến mỗi giây. Tần số cao hơn sẽ truyền được lượng dữ liệu lớn hơn và được phản xạ dễ hơn. Tần số thấp hơn sẽ vượt qua các vật cản dễ hơn và có thể đi xa hơn, nhưng truyền được lượng dữ liệu nhỏ hơn. Menu Coarse cho phép bạn điều chỉnh tần số theo cách thủ công để đạt được chất lượng hình ảnh tối ưu. Điều chỉnh Coarse bằng cách tham khảo Bảng chế độ tín hiệu tiêu chuẩn (trang 106) theo hoạt động của sản phẩm của bạn và thưởng thức chất lượng hình ảnh được cải thiện.

Gamma

Menu Gamma điều chỉnh thang màu xám biểu thị tông màu trung gian trên màn hình. Điều chỉnh độ sáng sẽ làm sáng toàn bộ màn hình nhưng điều chỉnh Gamma chỉ làm sáng khu vực trung gian.

Thang màu xám

Thang này đề cập đến các mức mật độ màu sắc, thể hiện các biến thể thay đổi màu sắc từ khu vực tối hơn sang khu vực sáng hơn trên màn hình. Các thay đổi đối với độ sáng của màn hình được thể hiện bằng biến thể màu đen và màu trắng, và thang màu xám đề cập đến khu vực trung gian giữa màu đen và màu trắng. Thay đổi thang màu xám thông qua điều chỉnh Gamma sẽ thay đổi độ sáng trung gian trên màn hình.

Tốc độ quét

Tốc độ quét, hay tốc độ làm mới, đề cập đến tần số làm mới của màn hình. Dữ liệu màn hình được truyền khi được làm mới để hiển thị hình ảnh, mặc dù mắt thường không thể nhìn thấy việc làm mới. Số lần làm mới màn hình được gọi là tốc độ quét và được tính bằng Hz. Tốc độ làm mới bằng 60Hz nghĩa là màn hình được làm mới 60 lần mỗi giây. Tốc độ quét của màn hình phụ thuộc vào hiệu suất của card đồ họa trên máy tính và màn hình của bạn.

Tần số quét ngang

Nhân vật hoặc hình ảnh hiển thị trên màn hình bao gồm rất nhiều chấm (điểm ảnh). Điểm ảnh được truyền theo dòng ngang, sau đó được sắp xếp theo chiều dọc để tạo thành hình ảnh. Tần số ngang được tính bằng kHz và biểu thị số lần các dòng ngang được truyền và hiển thị mỗi giây trên màn hình. Tần số ngang bằng 85 nghĩa là số dòng ngang tạo thành một hình ảnh được truyền 85 000 lần mỗi giây và tần số ngang được biểu thị bằng 85kHz.

Tần số quét dọc

Một hình ảnh được tạo thành từ rất nhiều các dòng ngang. Tần số dọc được tính bằng Hz và biểu thị số lượng hình ảnh có thể tạo được mỗi giây bởi các dòng ngang đó. Tần số dọc bằng 60 nghĩa là một hình ảnh được truyền 60 lần mỗi giây. Tần số dọc cũng được gọi là "tốc độ làm mới" và ảnh hưởng đến độ nhấp nháy màn hình.

Độ phân giải

Độ phân giải là số lượng điểm ảnh ngang và điểm ảnh dọc tạo thành màn hình. Nó biểu thị mức độ chi tiết của màn hình hiển thị.

Độ phân giải cao hơn hiển thị nhiều thông tin hơn trên màn hình và phù hợp để thực hiện nhiều tác vụ cùng một lúc.

Ví dụ: Độ phân giải 1920 x 1080 bao gồm 1.920 điểm ảnh ngang (tần số ngang) và 1.080 dòng dọc (độ phân giải dọc).

Cắm và Chạy

Tính năng Plug & Play cho phép tự động trao đổi thông tin giữa màn hình và máy tính để tạo ra môi trường hiển thị tối ưu.

Màn hình sử dụng VESA DDC (tiêu chuẩn quốc tế) để chạy chức năng Cắm và Chạy.

Chỉ mục

Chỉ mục